



SỔ TAY CHỨNG NHẬN BỀN VỮNG

BUREAU VERITAS CERTIFICATION

2023

MỞ ĐẦU

Bản tóm tắt này đã được chuẩn bị để ban quản lý có được cái nhìn tổng quan về tất cả các chương trình chứng nhận bền vững (đánh giá được công nhận, không được công nhận, tùy chỉnh) nhằm có thể nâng cao năng lực hiện có của các Doanh nghiệp.

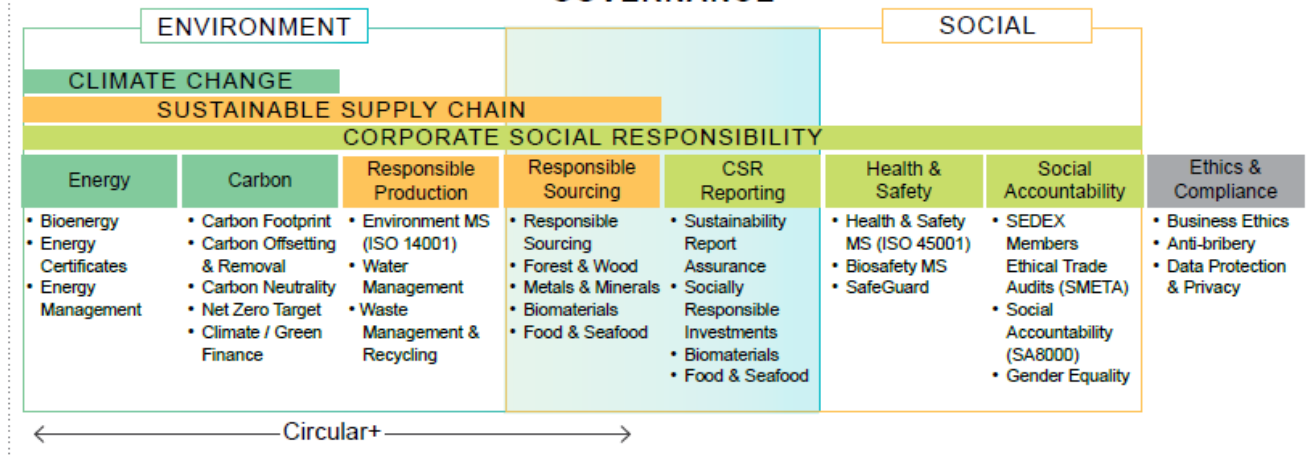


OUR GREEN LINE OF SERVICES AND SOLUTIONS



BUREAU
VERITAS

GOVERNANCE



NỘI DUNG

■ NĂNG LƯỢNG

CHỨNG NHẬN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC (NHIÊN LIỆU) & VẬT LIỆU SINH HỌC

Chứng nhận Quốc tế về Tính bền vững và Carbon (ISCC)	5
REDcert	8
Chương trình tự nguyện sinh khối và nhiên liệu sinh học bền vững (2BSvs)	10
Chứng nhận sinh khối SURE	13
KZR INiG	15
<u>HỆ THỐNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG ISO 50001</u>	17

■ CARBON

THẨM TRA VẾT CARBON (CFV)

Tổ chức (ISO 14064-1 / GHG Protocol)	23
Sản phẩm / Dịch vụ ISO 14067 (PCFV)	26
THẨM TRA PHÁT THẢI THEO QUY ĐỊNH	28
CORSIA	31
<u>DỰ ÁN BÙ TRỪ CARBON- THẨM ĐỊNH & THẨM TRA</u>	33
Cơ chế phát triển sạch (CDM)	35
ISO 14064-2	36
Tiêu chuẩn carbon được thẩm tra (VCS)	37
Tiêu chuẩn vàng (GS)	38
<u>TÀI CHÍNH BỀN VỮNG</u>	40
Chứng nhận trái phiếu xanh	41
Chứng nhận trái phiếu khí hậu	43

■ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

Hệ thống quản lý môi trường (ISO 14001)	46
Quản lý nước	49

■ NGUỒN CUNG CÓ TRÁCH NHIỆM

<u>CHỨNG NHẬN RỪNG BỀN VỮNG</u>	51
Hội đồng quản lý rừng (FSC)	52
Chương trình chứng thực chứng chỉ rừng (PEFC)	55
Quy định về Gỗ của Liên minh Châu Âu (EUTR)	57
Lanh Châu Âu	59
Hội nghị bàn tròn về dầu cọ bền vững (RSPO)	61

KIM LOẠI & KHOÁNG SẢN

Sáng kiến Quản lý Nhóm (ASI)	64
Hội đồng trang sức có trách nhiệm (RJC)	66
Hiệp hội Thị trường Vàng thỏi Luân Đôn (LBMA)	68

■ ĐÁNH GIÁ XÃ HỘI

SMETA	71
SA8000	73

■ ĐẢM BẢO BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

	75
--	----

■ ĐỀ ÁN ĐẶC BIỆT CỦA NGÀNH

Quan hệ đối tác sửa bền vững	81
Xác minh tính bền vững và hiệu quả của trung tâm dữ liệu	82
Hội đồng Du lịch Bền vững Toàn cầu	84

NĂNG LƯỢNG

GIỚI THIỆU

- | Biến đổi khí hậu là thách thức rõ ràng của thập kỷ này.
- | Nhu cầu giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu đang làm thay đổi sâu sắc việc sử dụng năng lượng
- | Bureau Veritas có sự hiện diện mạnh mẽ trong lĩnh vực thực phẩm và nông nghiệp, điều này dẫn đến sức mạnh trong các chương trình chứng nhận nhiên liệu sinh học mới nổi
- | Hệ thống quản lý năng lượng là yếu tố hỗ trợ chính cho các khách hàng đang tìm cách giảm lượng khí thải và tác động của biến đổi khí hậu
- | Kể từ đầu những năm 2000, Bureau Veritas đã dẫn đầu trong việc cung cấp dịch vụ xác minh bên thứ ba cho các thị trường carbon mới nổi, các chương trình phát thải carbon quốc gia và khu vực



CHỨNG NHẬN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC (NHIÊN LIỆU) & VẬT LIỆU SINH HỌC



ISCC



REDcert



KZR INiG



2BSvs



SURE BIOMASS

HỆ THỐNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG



ISO 50001



BUREAU
VERITAS



CHỨNG NHẬN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC / NHIÊN LIỆU SINH HỌC & VẬT LIỆU SINH HỌC

BỐI CẢNH

- I Chứng nhận bền vững nhiên liệu sinh học chủ yếu được thúc đẩy bởi các yêu cầu đối với đất có hàm lượng carbon thấp và gần đây hơn là nhiên liệu vận tải hàng không.
- I Để cải thiện tính tuần hoàn, giảm lượng khí thải carbon và hạn chế tác động đến môi trường, các công ty đang hướng tới các nguồn năng lượng và vật liệu không dựa trên hóa thạch. Khi các vật liệu thay thế chứa thành phần tái chế và nhiên liệu sinh học ngày càng sẵn có, các tổ chức phải giám sát cẩn thận chuỗi cung ứng của mình về chất lượng, độ tin cậy và tính bền vững.
- I Trong nền kinh tế mới, hàm lượng tái chế trong các sản phẩm mới và bao bì của chúng là rất quan trọng để chứng minh tính bền vững được cải thiện. Các nguồn năng lượng có hàm lượng carbon thấp như nhiên liệu sinh học và sinh khối là chìa khóa để làm chậm biến đổi khí hậu. Các chính phủ trên toàn thế giới đang đặt ra các mục tiêu đầy tham vọng về tái chế, sử dụng vật liệu không nguyên chất, năng lượng tái tạo và đưa ra các ưu đãi về thuế cho các công ty đáp ứng hoặc vượt mục tiêu bền vững.
- I Sử dụng công nghệ năng lượng sinh học phù hợp có thể giúp tiết kiệm chi phí nhiều hơn so với sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Sản xuất năng lượng sinh học không thải thêm CO₂ vào khí quyển như nhiên liệu hóa thạch. Sử dụng dòng chất thải để tạo ra năng lượng sinh học giúp tiết kiệm chi phí kinh tế, môi trường khi xử lý tại các bãi chôn lấp và giảm rủi ro ô nhiễm.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I Nông dân, cơ quan thu gom sinh khối, nhà chế biến và thương nhân sinh khối và nhiên liệu sinh học trong toàn bộ chuỗi cung ứng
- I Tất cả các loại nguyên liệu nông lâm nghiệp bao gồm chất thải và chất thải, khí sinh học và tảo, nguyên liệu tái tạo có nguồn gốc phi sinh học, vi khuẩn

LỢI ÍCH

- I Chứng minh các hoạt động kinh doanh bền vững thông qua việc xác minh chuỗi giá trị vật liệu sinh học của bạn
- I Đủ điều kiện nhận các ưu đãi tài chính bằng cách đáp ứng các tiêu chí bền vững của EU đối với các mục tiêu nhiên liệu sinh học
- I Tiếp cận thị trường Châu Âu với chứng nhận về quy trình sản xuất sinh khối và nhiên liệu sinh học của bạn
- I Chứng minh cam kết của bạn đối với nền kinh tế tuần hoàn với người tiêu dùng, nhà cung cấp và cổ đông





1. CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ VỀ TÍNH BỀN VỮNG VÀ CARBON (ISCC)



BỐI CẢNH

- I ISCC là chứng chỉ hàng đầu thế giới hệ thống cung cấp các giải pháp cho Địa chỉ yêu cầu về tính bền vững vitất cả các nguyên liệu và thị trường. ISCC _ Hệ thống góp phần vào thực hiện các biện pháp môi trường, xã hội & kinh tế sản xuất bền vững và sử dụng tất cả các loại sinh khối trên toàn cầu cung cấp dây chuyền.
- I ISCC vận hành khác biệt chứng nhận hệ thống vì khác biệt thị trường.

ISCC EU

- I Để chứng minh sự tuân thủ các yêu cầu pháp lý của Chỉ thị Năng lượng Tái tạo (RED) & Chất lượng Nhiên liệu Chỉ thị (FQD) cho tất cả các nước thành viên EU

ISCC PLUS

- I Chứng nhận tự nguyện cho những trường hợp không được quản lý thị trường. bìà đồ ăn, cho ăn Và ứng dụng công nghiệp TRÊN quy mô toàn cầu , BẢNG Tốt BẢNG nhiên liệu sinh học vì các ngoài châu Âu thị trường. Nó có thể được áp dụng trong thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, năng lượng & công nghiệp các ứng dụng

ISCC CORSIA

- I Để chứng minh sự tuân thủ các yêu cầu về tính bền vững đối với Bền vững Hàng không Nhiên liệu (SAF) theo các ICAO toàn cầu CORSIA cơ chế.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I ISCC EU (Nhiên liệu sinh học ở EU) & ISCC PLUS (bên ngoài EU) bao gồm tất cả các loại vật liệu được đề cập trong CHỨNG NHẬN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC / NHIÊN LIỆU SINH HỌC & VẬT LIỆU SINH HỌC bao gồm thu hồi carbon và sử dụng cho mục đích chuyên chở
- I ISCC CORSIA bao gồm covers simultaneous co- processing of fossil fuels and sustainable aviation fuels

ĐẶC TRƯNG

- I Hệ thống nhiều bên liên quan mạnh mẽ
- I Chương trình toàn cầu với tiêu chuẩn bền vững ở mức độ cao bao gồm tất cả các loại sinh khối
- I Dựa trên yêu cầu của EU
- I Sự công nhận dẫn đầu thị trường
- I Phạm vi cung cấp nguyên liệu thô và sản phẩm rộng rãi
- I Quy tắc quản lý chuỗi sản phẩm rõ ràng
- I Hỗ trợ các tuyên bố được xác minh đáng tin cậy





2. REDcert



BỐI CẢNH

REDcert được thành lập vào năm 2010 bởi các ngành nông nghiệp và nhiên liệu sinh học của Đức, khuyến khích trách nhiệm chung giữa các nhà điều hành kinh tế nhằm thúc đẩy nhiên liệu sinh học bền vững được chứng nhận và sinh khối lỏng.

Chương trình REDcert là một "chương trình tự nguyện" đã được Ủy ban Châu Âu và các cơ quan có thẩm quyền ở cấp quốc gia ở các quốc gia thành viên khác nhau phê duyệt. Chương trình này có thể được sử dụng ở tất cả các quốc gia thành viên EU và các quốc gia thứ 3 được chọn đáp ứng các điều kiện tiên quyết tương ứng.

Các hoạt động của REDcert liên quan đến việc thực hiện các yêu cầu về tính bền vững chủ yếu tập trung vào Đức & Châu Âu. Chúng được áp dụng cho tất cả các nhà hoạt động kinh tế trong chuỗi giá trị tương ứng. Nó bao gồm ba chương trình chứng nhận, REDcert-EU & REDcert-DE (tập trung vào chứng nhận sinh khối, nhiên liệu sinh học và chất lỏng sinh học bền vững) & REDcert2 (cung cấp các yêu cầu về sinh khối bền vững được sử dụng trong ngành thực phẩm, thức ăn chăn nuôi và hóa chất ngành công nghiệp)

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

| Nhiên liệu sinh học & Chất lỏng sinh học được sản xuất từ các loại sinh khối khác nhau như đã đề cập trên CHỨNG NHẬN TRANG LƯỢNG SINH HỌC / NHIÊN LIỆU SINH HỌC & VẬT LIỆU SINH HỌC.

ĐẶC TRƯNG

- | Sự công nhận quốc tế – được Cơ quan Nông nghiệp & Thực phẩm Liên bang và Ủy ban Châu Âu phê duyệt
- | Tuân thủ pháp luật nhất quán 100% trong lĩnh vực nhiên liệu sinh học
- | Đảm bảo cấu trúc chương trình phù hợp với nhu cầu thực tế
- | Khả năng cạnh tranh cao hơn



BUREAU
VERITAS



3. CHƯƠNG TRÌNH TỰ NGUYỆN SINH KHỐI & NHIÊN LIỆU SINH HỌC BỀN VỮNG (2BSvs)



BỐI CẢNH

- | Chương trình chứng nhận 2BSvs được Ủy ban Châu Âu công nhận và được phát triển bởi một nhóm công tác gồm các đại diện của ngành nhiên liệu sinh học ở Pháp.
- | 2BSvs là một chương trình tự nguyện được phát triển để cho phép các nhà sản xuất sinh khối, đơn vị thu thập đầu tiên và nhà điều hành kinh tế dọc theo chuỗi cung ứng nhiên liệu sinh học chứng minh tính bền vững của sản phẩm của họ tuân thủ Chỉ thị 2009/28/EC của Liên minh Châu Âu.
- | Chương trình tự nguyện 2BS đã được thiết kế để đáp ứng tất cả các yêu cầu của Chỉ thị EU 2009/28/EC được sửa đổi bởi Chỉ thị 2015/1513. 2BSv bao gồm 2 tiêu chuẩn: một tiêu chuẩn bao gồm việc sản xuất sinh khối và tiêu chuẩn thứ hai bao gồm việc cung cấp xích.
- | Chứng nhận 2BSvs cho phép bán sinh khối hoặc nhiên liệu sinh học bền vững từ ngũ cốc, hạt có dầu, cây trồng protein, cây trồng khác hoặc chất thải và chất thải.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- | Như đã đề cập trên CHỨNG NHẬN TRANG LƯỢNG SINH HỌC / NHIÊN LIỆU SINH HỌC & VẬT LIỆU SINH HỌC.

ĐẶC TRƯNG

- | Bao gồm tất cả các yêu cầu về tính bền vững của Chỉ thị & Truyền thông Châu Âu.
- | Ít tốn kém hơn và phù hợp hơn với các điểm tập kết đầu tiên (các nhà điều hành ngành nông nghiệp) so với các chương trình tương đương.
- | Phương pháp tiết kiệm phát thải cho carbon đất (ESCA) hỗ trợ các tuyên bố giảm lượng carbon hơn nữa
- | Đảm bảo việc thực hiện một hệ thống cân bằng khối lượng.
- | Đảm bảo rằng thông tin về nguồn gốc sinh khối là đáng tin cậy
- | Cho phép bán sinh khối hoặc nhiên liệu sinh học bền vững





4. CHỨNG NHẬN SINH KHỐI SURE



BỐI CẢNH

- I **CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN CÓ THỂ DUY TRÌ Sơ đồ xác minh (SURE)** là một kế hoạch mới và đang phát triển được triển khai vào tháng 11 năm 2020. SURE cung cấp cho tất cả các nhà vận hành kinh tế trong lĩnh vực năng lượng sinh học một giải pháp khả thi để chứng minh tính bền vững của sản xuất điện và nhiệt từ sinh khối và do đó tuân thủ các yêu cầu pháp lý của RED II.
- I Cho đến khi SURE được Ủy ban EU công nhận là chương trình chứng nhận tự nguyện để chứng minh sự tuân thủ RED II, SURE mang đến cho các công ty trong lĩnh vực năng lượng sinh học cơ hội tự nguyện cung cấp bằng chứng về tính bền vững và do đó sẵn sàng triển khai RED II.
- I Nó đảm bảo rằng sinh khối được sản xuất bền vững. Các quốc gia thành viên EU đã đồng ý về các tiêu chí mà các nhà vận hành phải tuân thủ và ghi lại để sản xuất điện và nhiệt từ sinh khối hoặc khí sinh học. Chứng nhận tính bền vững của sinh khối đảm bảo chất lượng cao và minh bạch.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I Nhà sản xuất hoặc sinh khối nông nghiệp, sinh khối rừng, chất thải và chất thải, nhiên liệu sinh khối, nhiệt và điện
- I Nhà điều hành thương mại và hậu cần sinh khối (nhà sản xuất hoặc nguồn năng lượng, cây trồng, rơm rạ, tàn dư cây phân bón, mùn cưa, dăm gỗ, viên gỗ và than bánh gỗ)
- I Áp dụng cho các công ty có hoạt động chế biến hoặc kinh doanh sinh khối hoặc nhiên liệu để sản xuất điện/sưởi ấm làm mát, hoặc mua bán điện/sưởi ấm/làm mát như đã đề cập ở CHỨNG NHẬN TRẠNG LƯỢNG SINH HỌC / NHIÊN LIỆU SINH HỌC & VẬT LIỆU SINH HỌC

ĐẶC TRƯNG

- I Áp dụng ở tất cả các nước thành viên EU.
- I Nó có thể được sử dụng ở các quốc gia thứ 3 đáp ứng các điều kiện tiên quyết tương ứng (tức là Thông tin như phân loại đất đai, sản xuất, nông nghiệp & các vấn đề xã hội)
- I Thể hiện sự tuân thủ các yêu cầu của RED II một cách minh bạch, đáng tin cậy và an toàn về mặt pháp lý.





5 KZR INiG



BỐI CẢNH

- | Hệ thống KZR INiG là chứng nhận nhiên liệu sinh học và sinh khối của Ba Lan, hoạt động trên toàn cầu. Nó dựa trên các yêu cầu của Chỉ thị RED II về các nguồn năng lượng tái tạo (2018/2001 / EU). Được phát triển tại Viện Dầu khí – NRI, một công ty có hơn 70 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nhiên liệu sinh học, hợp tác chặt chẽ với ngành công nghiệp trên toàn thế giới.
- | Hệ thống KZR INiG chấp nhận các chương trình được Ủy ban Châu Âu công nhận. Hệ thống KZR INiG được sử dụng để chứng nhận sản xuất bền vững nhiên liệu sinh học, chất lỏng sinh học và nguyên liệu thô. Hệ thống KZR INiG không có giới hạn về lãnh thổ. Điều này có nghĩa là bất kỳ nhà cung cấp nào liên kết với chuỗi cung ứng đều có thể phải được chứng nhận, bất kể địa điểm kinh doanh.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- | Các nhà sản xuất sinh khối (hạt cải dầu, ngô, lúa mì, các loại khác)
- | Chất thải và cặn
- | Nguyên liệu để sản xuất nhiên liệu sinh học (ví dụ: dầu hạt cải, mật đường, sản phẩm chưng cất và các loại khác)
- | Nhiên liệu sinh học
- | Chất lỏng sinh học (năng lượng tái tạo khác)
- | Nhiên liệu động cơ

ĐẶC TRƯNG

- | Chương trình thân thiện với người dùng, toàn diện và được Ủy ban Châu Âu công nhận.
- | Linh hoạt và nhạy bén.
- | cho phép đồng xử lý các phân đoạn sinh học và hóa thạch.
- | Giảm thiểu gánh nặng hành chính bằng cách điều chỉnh các yêu cầu của KZR INiG cho phù hợp với hệ thống quản lý hiện có.
- | Cho phép sử dụng lượng phát thải GHG thực tế và tiêu chuẩn.
- | Giá cả cạnh tranh.





ISO 50001 HỆ THỐNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG



BỐI CẢNH

- | Tiêu thụ năng lượng trên toàn cầu là nguồn phát thải khí nhà kính lớn nhất, dẫn đến tình trạng môi trường liên tục bị suy thoái. Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) ước tính rằng gần một nửa số biện pháp giảm thiểu khí hậu cần thiết sẽ cần đến từ việc cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng.
- | Quản lý năng lượng có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hành động về khí hậu nhằm hỗ trợ thỏa thuận khí hậu quốc tế đầu tiên. Quản lý năng lượng hiệu quả là một vấn đề quan trọng cho sự thành công của bất kỳ doanh nghiệp nào
- | Ở Châu Âu, Chỉ thị về Hiệu quả Năng lượng đang thúc đẩy việc áp dụng với các khoản giảm thuế dành cho các công ty được chứng nhận ở một số quốc gia

- | Hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001 (EnMS) là khuôn khổ quản lý năng lượng, phù hợp trong các ngành sử dụng nhiều năng lượng và những ngành phải đối mặt với giới hạn phát thải khí nhà kính. Nó thiết lập một chính sách năng lượng với các mục tiêu và quy trình cụ thể để đạt được chúng. Triển khai Hệ thống quản lý năng lượng toàn diện giúp giám sát, quản lý, dự đoán và giảm thiểu tác động của việc sử dụng năng lượng do biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, an ninh cung cấp và giảm chi phí nhằm đạt được các mục tiêu bền vững

PHẠM VI/LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- | Tất cả, bất kỳ tổ chức nào, bất kể loại hình, quy mô, mức độ phức tạp, vị trí địa lý, văn hóa tổ chức hoặc các sản phẩm và dịch vụ mà tổ chức đó cung cấp
- | Áp dụng cho các hoạt động ảnh hưởng đến hiệu quả năng lượng được tổ chức quản lý và kiểm soát
- | Áp dụng bất kể số lượng, cách sử dụng hoặc loại năng lượng tiêu thụ
- | Có thể được sử dụng độc lập hoặc được liên kết hoặc tích hợp với các hệ thống quản lý khác



LỢI ÍCH CHƯƠNG TRÌNH

- | Giảm chi phí bằng cách tiếp cận có cấu trúc để xác định, đo lường và quản lý mức tiêu thụ năng lượng
- | Cải thiện hiệu suất kinh doanh bằng cách tác động đến hành vi và xác định các cơ hội để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- | Thu hút sự tham gia của ban lãnh đạo cấp cao, biến quản lý năng lượng thành một vấn đề của hội đồng quản trị
- | Cho phép tuân thủ pháp luật để đáp ứng các mục tiêu giảm khí nhà kính và tiết kiệm năng lượng hiện tại và tương lai.
- | Chính thức hóa chính sách và mục tiêu năng lượng
- | Gắn liền năng lượng hiệu quả

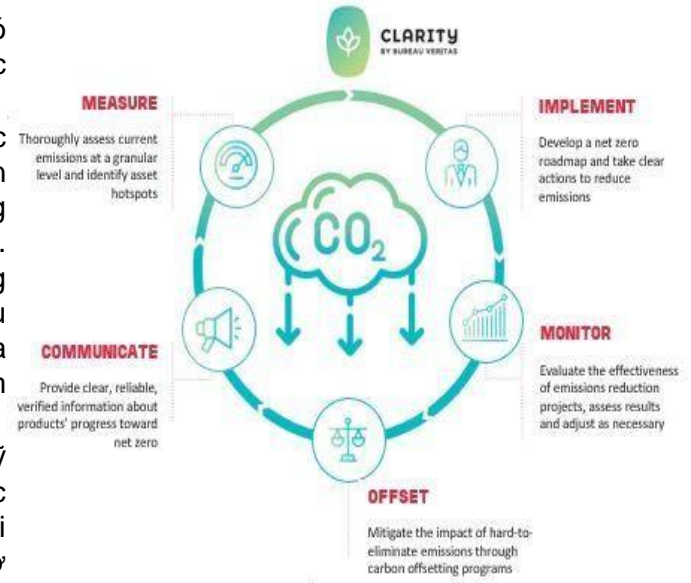
CHUYỂN SANG PHIÊN BẢN 2018

- | Tập trung mạnh mẽ vào “Khả năng lãnh đạo và Cam kết” như một động lực để đạt được hiệu suất và kết quả.
- | Nhấn mạnh “cách tiếp cận lấy các bên liên quan làm trung tâm” trong quản lý năng lượng
- | “Tư duy dựa trên rủi ro” là yếu tố quyết định việc phát triển các chiến lược kinh doanh nhằm cải thiện hiệu suất năng lượng
- | Nhấn mạnh tầm quan trọng của “Truyền thông và Nhận thức” trong việc nhắm mục tiêu và đạt được mục tiêu tiết kiệm năng lượng.
- | Giới thiệu sự cần thiết của việc chuẩn hóa “các chỉ số hiệu suất năng lượng (EnPI)” và “các đường cơ sở năng lượng (EnB)” liên quan và làm rõ định nghĩa của các thuật ngữ này
- | Tạo điều kiện liên kết với các tiêu chuẩn quản lý song song do Cấu trúc cấp cao

CARBON

GIỚI THIỆU

- I. Biến đổi khí hậu là yếu tố xác định thách thức của thập kỷ này.
- I. Hệ thống báo cáo và thẩm tra dữ liệu có thể giúp các công ty hiện thực hóa các mục tiêu về carbon của mình.
- I. Chứng nhận của Bureau Veritas giúp các công ty giảm thiểu lượng khí thải carbon bằng việc đào tạo về một loạt các phương pháp tiếp cận tiêu chuẩn hóa của ngành. Từ vết carbon đến tài chính xanh, Chứng nhận của Bureau Veritas cung cấp dịch vụ đánh giá, chứng nhận độc lập và thẩm tra những nỗ lực của doanh nghiệp nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.
- I. Bureau Veritas cũng cung cấp tư vấn kỹ thuật để tiến hành kiểm kê carbon từ các bộ phận bên ngoài Chứng nhận theo giải pháp Đạt được Net Zero (xem liên kết / sơ đồ đối diện)



CHƯƠNG TRÌNH THẨM TRA VẾT CARBON TỰ NGUYỆN



CFV tổ chức (GHG Protocol & ISO 14064-1)



Sản phẩm & Dịch vụ (PCFV) ISO 14067

BÙ ĐẮP CARBON – CHƯƠNG TRÌNH THẨM ĐỊNH & THẨM TRA



ISO 14064-2



CDM

Gold Standard[®]

Climate Security & Sustainable Development

Gold Standard



Verified Carbon Standard

VCS

CHƯƠNG TRÌNH THẨM TRA PHÁT THẢI THEO QUY ĐỊNH



EU ETS



CORSIA

TÀI CHÍNH BỀN VỮNG



Chứng chỉ tín dụng khí hậu



The Green Bond Principles

Chứng chỉ tín dụng xanh



BUREAU VERITAS



THẨM TRA VẾT CARBON

BỐI CẢNH

Biến đổi khí hậu là mối quan tâm hàng đầu của thời hiện đại, các chính phủ, doanh nghiệp và cá nhân đang tìm cách giảm tác động của mình đến môi trường. Các công ty đang ngày càng đặt ra các mục tiêu trung hòa carbon và không có lượng carbon ròng để chứng minh sự đóng góp của họ trong việc hạn chế mức tăng nhiệt độ toàn cầu ở mức 1,5°C so với mức của năm 1990.

Các bên liên quan mong đợi các công ty công khai tiết lộ kết quả hoạt động của họ liên quan đến biến đổi khí hậu và các vấn đề bền vững khác.

Nghị định thư về khí nhà kính của Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Kinh doanh Thế giới vì Phát triển Bền vững (WBCSD) là tiêu chuẩn ban đầu cho việc kiểm kê khí nhà kính, cung cấp khuôn khổ để đo lường và báo cáo lượng phát thải.

Vết carbon là một phương pháp đánh giá và báo cáo cho phép tính toán lượng khí thải carbon của một tổ chức trong phạm vi cần thiết nhằm xác định các lĩnh vực cần cải thiện.

Thẩm tra vết carbon (CFV) bởi một bên thứ ba độc lập là phương pháp thực hành tốt nhất được công nhận dành cho các công ty đang tìm cách theo dõi lượng carbon của họ nhằm nỗ lực giảm thiểu lượng khí thải này.

Giám sát và báo cáo chính xác cho các công ty thấy những thay đổi có thể được thực hiện và giảm thiểu tác động, giúp họ đạt được mục tiêu bằng không.

CFV mang lại sự tin cậy để trấn an các cơ quan quản lý, khách hàng, nhân viên và các bên liên quan về tính toàn vẹn, đầy đủ và minh bạch của các tính toán lượng khí thải carbon.

(Xem phần tiếp theo về các dịch vụ thẩm tra lượng khí thải carbon của sản phẩm / dịch vụ (PCF))

LỢI ÍCH

- Đáp ứng nhu cầu của khách hàng về báo cáo carbon chính xác
- Chứng minh cam kết của bạn đối với tính bền vững và thể hiện tính minh bạch trong truyền thông
- Các bước đầu tiên hướng tới xác định các cải tiến nhằm hạn chế lượng khí thải carbon từ hoạt động
- Xây dựng niềm tin giữa các bên liên quan bằng báo cáo mở và thông tin được thẩm tra bên thứ ba
- Nâng cao danh tiếng của công ty và sản phẩm bằng cách chia sẻ thông tin chính xác về lượng khí thải carbon





THẨM TRA PHÁT THẢI CARBON TỰ NGUYỆN

- | Thị trường tự nguyện hoạt động bên ngoài thị trường tuân thủ và cho phép các công ty và cá nhân tính toán lượng phát thải khí nhà kính của họ trên cơ sở tự nguyện mà không có mục đích sử dụng cho mục đích tuân thủ.
- | Các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14064-1 và Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Phát triển Bền vững (WBCSD) và Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) cùng xây dựng Nghị định thư GHG là các tiêu chuẩn tự nguyện liên quan đến thị trường nhằm hỗ trợ & cung cấp giải pháp giảm phát thải khí nhà kính. Chúng được sử dụng để xác định lượng phát thải khí nhà kính của các tổ chức. ISO 14064-1 mang đến cho người dùng tổ chức cơ hội cải thiện tính nhất quán, tăng tính linh hoạt và giảm nỗ lực liên quan đến kiểm kê KNK tự nguyện.
- | Các tuyên bố về quỹ đạo Credible Net Zero và Mục tiêu dựa trên khoa học phụ thuộc vào dữ liệu cơ sở đáng tin cậy, chẳng hạn như CFV cung cấp.
- | Đối với các cơ quan chính phủ, các tiêu chuẩn tự nguyện này thường cung cấp cơ cấu kỹ thuật cơ bản để tiến hành xác minh phát thải khí nhà kính và công nhận ISO 14065 đã hình thành nền tảng cho các chương trình quản lý lớn (có thể có các yêu cầu bổ sung). Nhiều người hiện đang chuyển sang tiêu chuẩn công nhận chung mới hơn ISO 17029 để xác thực và xác minh các tuyên bố.

CHƯƠNG TRÌNH THẨM TRA PHÁT THẢI THEO QUY ĐỊNH

- | Còn được gọi là chương trình tuân thủ, được sử dụng bởi các công ty và chính phủ mà theo luật phải định lượng và báo cáo lượng phát thải khí nhà kính ở cấp quốc gia, khu vực hoặc quốc tế.
- | Hai ví dụ nổi tiếng là:
 1. Hệ thống Thương mại Phát thải Châu Âu (EU ETS) là cơ chế thương mại và giới hạn bắt buộc đối với các nguồn phát thải lớn ở các quốc gia theo thỏa thuận về Khu vực Kinh tế Châu Âu. EU ETS là một công cụ hiệu quả trong việc thúc đẩy giảm phát thải một cách hiệu quả.
 2. Chương trình bù đắp và giảm thiểu carbon cho hàng không quốc tế (CORSIA), là một trong những chương trình bắt buộc phải tham gia từ năm 2027 (sau giai đoạn thí điểm từ 2021-2023 & giai đoạn tự nguyện từ 2024-2026 cho tất cả các quốc gia có đường bay quốc tế





1. THẨM TRA VẾT CARBON CỦA TỔ CHỨC (ISO 14064-1 & NGHỊ ĐỊNH THƯ KNK)



BỐI CẢNH

- I Nghị định thư KNK xuất phát từ nhu cầu giúp các quốc gia và công ty tính toán, báo cáo và giảm thiểu lượng phát thải dựa trên một báo cáo xác định chương trình hành động nhằm giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, bao gồm nhu cầu đo lường tiêu chuẩn lượng phát thải KNK.
- I Nghị định thư KNK cung cấp các tiêu chuẩn kế toán và báo cáo, hướng dẫn ngành, công cụ tính toán và đào tạo cho các doanh nghiệp, chính quyền địa phương và quốc gia. Nó đã tạo ra một khuôn khổ tiêu chuẩn hóa, toàn diện, toàn diện để đo lường và quản lý lượng khí thải từ các hoạt động của khu vực công và tư nhân, chuỗi giá trị, sản phẩm, thành phố và các chính sách nhằm cho phép giảm thiểu khí nhà kính trên diện rộng. Chuẩn mực Báo cáo & Kế toán Doanh nghiệp của nó được thiết lập tốt nhất. Được xuất bản vào năm 2002, nó vẫn là tiêu chuẩn phổ biến, cung cấp các yêu cầu và hướng dẫn cho các công ty và tổ chức khác chuẩn bị kiểm kê phát thải khí nhà kính ở cấp công ty.
- I ISO 14064-1 quy định các nguyên tắc và yêu cầu ở cấp tổ chức đối với việc định lượng và báo cáo phát thải và loại bỏ KNK.

Nó bao gồm các yêu cầu về thiết kế, phát triển, quản lý, báo cáo và xác minh việc kiểm kê KNK của tổ chức.

Nghị định thư GHG & ISO 14064 củng cố các cơ chế công bố thông tin đang ngày càng trở nên phổ biến ở các công ty hàng đầu để truyền đạt các hoạt động quản trị, xã hội và môi trường của họ.

PHẠM VI / LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I Khu vực công và tư nhân trong việc phát triển kiểm kê GHG cho tổ chức của họ, nền tảng cho các nhà hoạch định chính sách và phát triển chương trình cho các sáng kiến nhằm giải quyết thách thức môi trường toàn cầu là biến đổi khí hậu

FEATURES

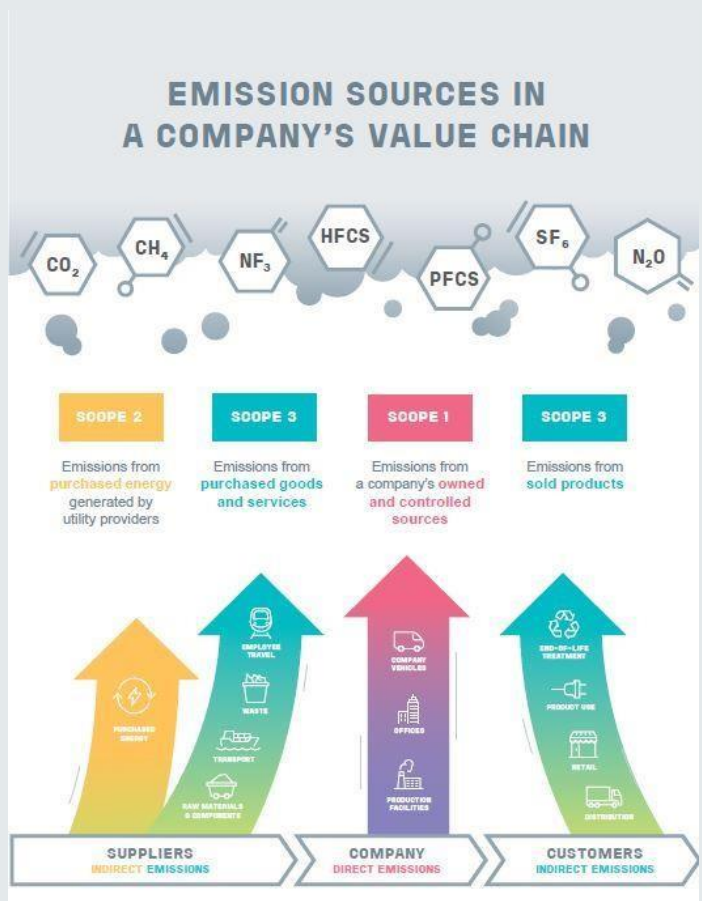
- I Các phương pháp và nguyên tắc được tiêu chuẩn hóa để chuẩn bị kiểm kê KNK
- I Đơn giản hóa và giảm chi phí biên soạn kiểm kê KNK
- I Được quốc tế chấp nhận và có thể so sánh được



BUREAU
VERITAS

NGUỒN PHÁT THẢI

- I Theo Tiêu chuẩn Doanh nghiệp của Nghị định thư GHG do WBCSD & WRI phát triển, lượng phát thải khí nhà kính của một công ty được phân loại thành ba phạm vi;
 - Phạm vi-1: Phát thải KNK từ các nguồn KNK do tổ chức sở hữu hoặc kiểm soát.
 - Phạm vi-2: Phát thải khí nhà kính từ việc sản xuất điện, nhiệt hoặc hơi nước nhập khẩu mà tổ chức tiêu thụ
 - Phạm vi-3: Phát thải khí nhà kính, không phải phát thải khí nhà kính gián tiếp về năng lượng, là hậu quả của các hoạt động của tổ chức, nhưng phát sinh từ các nguồn khí nhà kính do tổ chức khác sở hữu hoặc kiểm soát.
- I ISO 14064-1 sử dụng các phân loại và phát thải “trực tiếp” và “gián tiếp”. Cả hai đều được minh họa ở đây (có thêm thông tin trong báo cáo chính thức về carbon)





2. THẨM TRA VẾT CARBON CỦA SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ (PCFV)

GREENHOUSE GAS PROTOCOL

Product Life Cycle Accounting and Reporting Standard



BỐI CẢNH

GHG có thể được phát thải và loại bỏ trong suốt vòng đời của sản phẩm, bao gồm việc mua nguyên liệu thô, thiết kế, sản xuất, vận chuyển/giao hàng, sử dụng và xử lý cuối vòng đời.

ISO 14067 và Tiêu chuẩn GHG của Sản phẩm có thể được sử dụng để định lượng lượng khí thải carbon của sản phẩm (PCF) sẽ hỗ trợ hiểu biết và hành động nhằm tăng cường loại bỏ GHG và giảm phát thải GHG trong suốt vòng đời của sản phẩm. Nó đặt ra các nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn để định lượng PCF, tức là hàng hóa và dịch vụ, dựa trên lượng phát thải và loại bỏ KNK trong vòng đời của chúng. Nó cũng đưa ra các hướng dẫn về định lượng và truyền đạt các công bố về lượng khí thải carbon nhằm tạo độ tin cậy cho việc dán nhãn carbon trên sản phẩm hoặc tại điểm bán hàng.

Được xây dựng dựa trên Thông số kỹ thuật có sẵn công khai (PAS) 2050 và phương pháp đánh giá vòng đời của sản phẩm Dấu chân carbon của sản phẩm đã chậm phát triển, tuy nhiên mức độ quan tâm đang tăng lên. **Gần đây, doanh số bán hàng đang cho thấy sự tăng trưởng đáng khích lệ, hỗ trợ phân tích khảo sát carbon của khách hàng BV rằng các khách hàng vừa và nhỏ có nhiều khả năng cần PCFV hơn CFV cấp tổ chức.**

PHẠM VI

Bao gồm việc cung cấp thông tin cho nghiên cứu và phát triển sản phẩm, cải tiến công nghệ, theo dõi hiệu suất và truyền thông PCF

ĐẶC TRƯNG

- | Tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi hiệu suất trong Dấu chân Carbon của Sản phẩm
- | Giúp xác định các điểm nóng phát thải trong chuỗi giá trị
- | Đánh giá các lựa chọn thiết kế và tìm nguồn cung ứng sản phẩm thay thế, phương pháp sản xuất, vận chuyển, tái chế và các quy trình cuối vòng đời khác
- | Tránh chuyển gánh nặng giữa các vòng đời sản phẩm



BUREAU VERITAS



3. DỊCH VỤ THẨM TRA PHÁT THẢI THEO QUY ĐỊNH



BỐI CẢNH

Kinh doanh khí thải là một công cụ dựa trên thị trường để giảm thiểu biến đổi khí hậu. Trong ETS, cơ quan quản lý xác định giới hạn trên (mức trần) phát thải khí nhà kính (GHG) có thể được phát thải trong các lĩnh vực được xác định rõ ràng của nền kinh tế. EU ETS xác định số lượng GHG và lượng phát thải từ các công trình lắp đặt chịu sự mua bán phát thải có thể được thải ra trong mỗi khoảng thời gian giao dịch. Thông qua hệ thống “cap & trade” của mình, một giới hạn được đặt ra đối với tổng lượng GHG nhất định có thể được thải ra từ quá trình lắp đặt. Đối với các cơ sở công nghiệp ở Châu Âu có quy mô nhất định trong các lĩnh vực có hàm lượng carbon cao, việc báo cáo ETS của EU là bắt buộc.

Thẩm tra ETS của EU là một quá trình trong đó bên thứ ba độc lập được công nhận và ủy quyền đảm bảo rằng các mức hoặc chỉ số phát thải hàng năm được báo cáo đã được báo cáo và chuẩn bị chính xác theo kế hoạch giám sát đã được phê duyệt (thường là sự kết hợp giữa các yêu cầu tổng thể và yêu cầu cụ thể của quốc gia thành viên).

Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon, bắt đầu được áp dụng từ năm 2023, sẽ giải quyết tình trạng “rò rỉ carbon” bằng cách đánh thuế nhập khẩu lượng carbon cao để định giá chúng công bằng hơn so với các sản phẩm tương đương do châu Âu sản xuất.

PHẠM VI

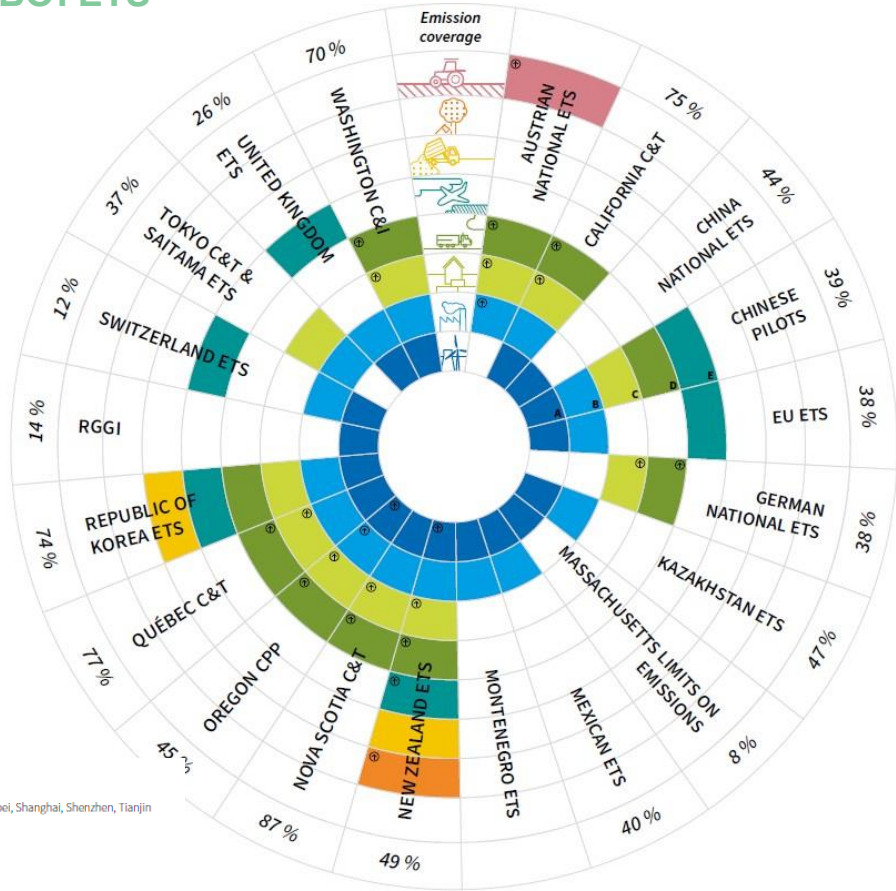
- | Sản xuất điện và nhiệt,
- | Các ngành công nghiệp sử dụng nhiều năng lượng bao gồm nhà máy lọc dầu, công trình thép, sản xuất sắt, nhôm, kim loại, xi măng, vôi, thủy tinh, gốm sứ, bột giấy, giấy, bìa cứng, axit và hóa chất hữu cơ số lượng lớn
- | Hàng không thương mại trong Khu vực Kinh tế Châu Âu
- | Khí thải từ tàu/hàng hải đã được đưa vào EU ETS từ ngày 1 tháng 1 năm 2023

ĐẶC TRƯNG

- | Chương trình cấp quốc gia, do chính phủ quản lý và thường không mở cho các cơ quan xác minh nằm ngoài quốc gia thành viên
- | Nó thúc đẩy việc giảm phát thải một cách hiệu quả và tiết kiệm chi phí
- | Giới hạn phát thải đảm bảo rằng tổng lượng phát thải được giữ ở mức xác định trước và không tăng vượt quá mức đó trong khoảng thời gian áp dụng giới hạn
- | Nó bao gồm các cơ sở lắp đặt phải nộp giấy phép phát thải của EU cho mỗi tấn CO2 mà họ thải ra trong một năm.



PHẠM VI NGÀNH BỜ IETS

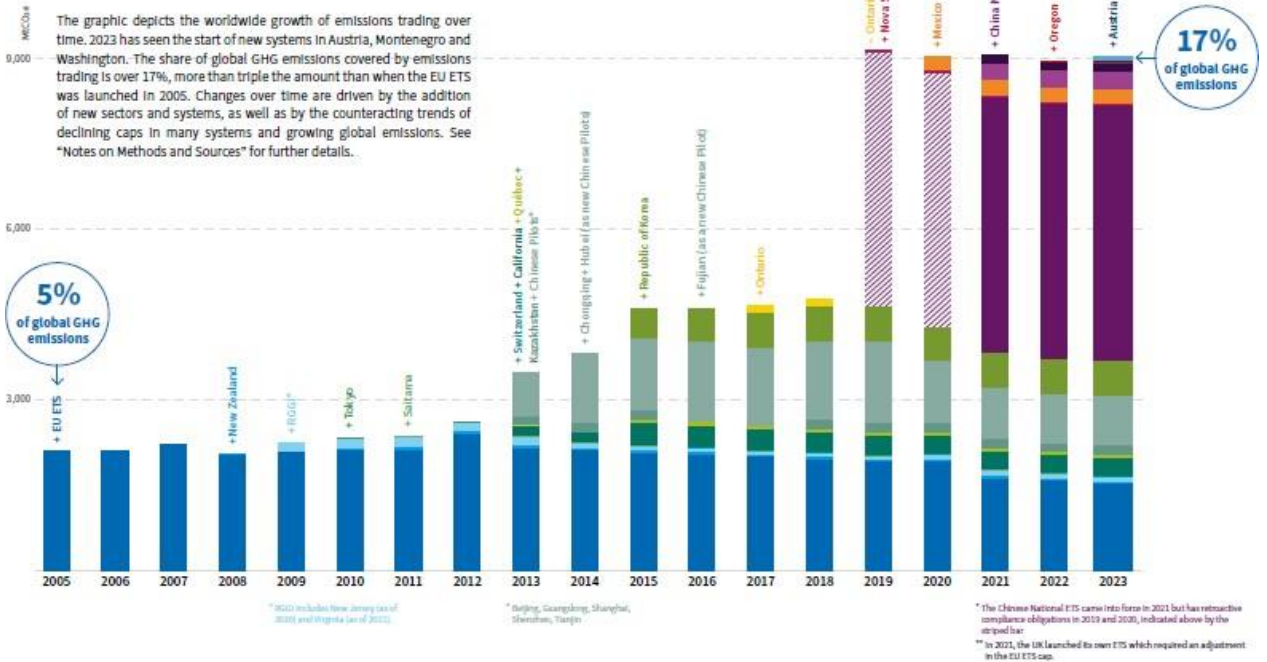


- Ⓐ The Fujian ETS covers the electricity grid
- Ⓑ Beijing, Chongqing, Fujian, Guangdong, Hubei, Shanghai, Shenzhen, Tianjin
- Ⓒ Beijing, Shanghai
- Ⓓ Beijing, Shanghai, Shenzhen
- Ⓔ Fujian, Guangdong, Shanghai

*i cho biết khu vực nào đại diện cho phủ sóng thượng nguồn
 Phạm vi phát thải dựa trên dữ liệu gần đây nhất hiện có. Nguồn: Báo cáo trạng thái ICAP 2023

GLOBAL EXPANSION OF ETS

THE SHARE OF GLOBAL GHG EMISSIONS UNDER AN ETS TRIPLED SINCE 2005





DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH VÀ THẨM TRA CÁC DỰ ÁN BÙ TRỪ CARBON

BỐI CẢNH

Để giảm vết carbon, các tổ chức cần tìm cách hạn chế hoặc giảm phát thải khí nhà kính (KNK).

Bù trừ carbon là thực hiện giảm hàng tấn phát thải KNK để bù trừ cho lượng phát thải được tạo ra ở nơi khác.

Các công ty có thể bù trừ lượng phát thải không thể tránh khỏi bằng cách mua hoặc đầu tư vào tín chỉ carbon. Bureau Veritas cung cấp thẩm định và thẩm tra các sáng kiến bù trừ và loại bỏ carbon như vậy. Một số tổ chức đang chuyển sang các chương trình bù trừ carbon để đạt được các mục tiêu giảm phát thải và đáp ứng các mục tiêu bền vững khác.

Các công ty được phép mua các khoản tín chỉ bù trừ góp phần vào các dự án giảm hoặc tránh phát thải khí nhà kính. Một số doanh nghiệp đi xa đến mức "loại bỏ" tất cả lượng phát thải còn lại của họ để tuyên bố trung hòa carbon một cách đáng tin cậy. Thị trường bù trừ carbon và các thị trường loại bỏ phát thải carbon dự kiến sẽ tăng trưởng đáng kể trong những năm tới khi các công ty và quốc gia đặt mục tiêu phát thải ròng bằng không.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

Các dự án KNK/ các hoạt động dựa trên dự án như

- Năng lượng (tái tạo / không tái tạo)
- Phân phối năng lượng & Nhu cầu năng lượng
- Sản xuất & Công nghiệp hóa chất
- Xây dựng & Giao thông vận tải
- Khai thác mỏ/Khoáng sản & Sản xuất kim loại
- Phát thải từ nhiên liệu (rắn, dầu khí)
- Phát thải từ khí công nghiệp (halocarbons & lưu huỳnh hexafluoride)
- Dung môi sử dụng
- Xử lý chất thải:
- Nông nghiệp
- Trồng rừng và tái trồng rừng

ĐẶC TRƯNG

- Thẩm định và thẩm tra là bắt buộc cho cả chương trình bù trừ carbon tự nguyện và bắt buộc.





THỊ TRƯỜNG BẮT BUỘC

Thị trường bắt buộc là một thị trường bù trừ carbon được tạo ra bởi sự cần thiết phải tuân thủ một đạo luật quy định. Đây là những thị trường thông qua đó các thực thể được quản lý có được và từ bỏ giấy phép phát thải (hạn ngạch) hoặc bù trừ để đáp ứng các mục tiêu quy định được xác định trước.

Chúng được tạo ra và quy định bởi các cơ chế giảm carbon bắt buộc của quốc gia, khu vực hoặc quốc tế. Trong một số trường hợp, tín chỉ có thể được mua bởi các thực thể tự nguyện, không được quản lý. Nhu cầu về tín chỉ tuân thủ được thúc đẩy bởi nghĩa vụ pháp lý, Giá của hạn ngạch có xu hướng cao hơn các khoản tín chỉ được phát hành cho Thị trường tự nguyện.

Trong thị trường bắt buộc, các công ty, chính phủ hoặc các tổ chức khác mua bù trừ carbon để tuân thủ giới hạn về tổng lượng carbon dioxide mà họ được phép phát thải. Thị trường này tồn tại để đạt được sự tuân thủ các nghĩa vụ của Nghị định thư Kyoto và của các thực thể chịu trách nhiệm theo Cơ chế Trao đổi Hạn ngạch của EU.

Các cơ chế: Cơ chế CDM, và Điều 6.4

THỊ TRƯỜNG TỰ NGUYỆN

Thị trường này hoạt động bên ngoài thị trường bắt buộc, cho phép các công ty và cá nhân mua bù trừ carbon trên cơ sở tự nguyện với:

Không sử dụng cho nghĩa vụ tuân thủ.

Thị trường tự nguyện phục vụ như một thị trường ngách cho các dự án quy mô vi mô. Tín chỉ trừ khi được chấp nhận rõ ràng theo quy định, không được phép dùng để đáp ứng nhu cầu thị trường bắt buộc.

Nhu cầu trong thị trường tự nguyện chỉ được tạo ra bởi những người mua tự nguyện (tập đoàn, tổ chức, cá nhân). Vì các khoản tín chỉ bù trừ tự nguyện không thể được sử dụng trong các thị trường tuân thủ, chúng có xu hướng rẻ hơn, ngoại trừ các CER tiêu chuẩn vàng đi kèm với phí bảo hiểm của các lợi ích phát triển bền vững bổ sung đáng kể.

Cơ chế: ISO 14064-2, Verified Carbon Standard (VCS), Gold Standard (GS), Global Carbon Council (GCC), Canopee.





1. CƠ CHẾ PHÁT TRIỂN SẠCH (CDM)



BỐI CẢNH

CDM và chương trình “chị em” JI, là các cơ chế dựa trên dự án theo Nghị định thư Kyoto. CDM tập trung vào các nước đang phát triển, JI tập trung vào các nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi (từ Liên Xô cũ và khối phía đông).

Mục tiêu của các chương trình là tăng hiệu quả thị trường bằng cách cho phép các nhà phát triển dự án và các nước công nghiệp phát triển đầu tư vào các dự án giảm phát thải khí nhà kính ở các nước thứ ba. CDM cho phép các dự án giảm phát thải ở các nước đang phát triển đạt được các khoản tín chỉ giảm phát thải được chứng nhận (CER), mỗi tín chỉ tương đương với 1 tấn CO₂.

Các CER này có thể được giao dịch và bán và sử dụng bởi các nước công nghiệp phát triển để đáp ứng một phần các mục tiêu giảm phát thải của họ theo Nghị định thư Kyoto.

Tương lai của CDM bây giờ dường như trở thành chương trình "Điều 6.4" (đề cập đến Hiệp định Paris, 2015). Điều này sẽ đi vào hoạt động, với các tài liệu hỗ trợ và bộ máy đánh giá được áp dụng từ Quý 1 năm 2024.

PHẠM VI

- I Phạm vi ngành CDM dựa trên các lĩnh vực và nguồn có trong Phụ lục A của Nghị định thư Kyoto. CDM bao gồm các ngành công nghiệp và các lĩnh vực dựa trên các nguồn phát thải KNK như đã đề cập trên [trang 34](#). (Thông tin chi tiết có sẵn trên [List of sectoral scopes - CDM](#))

ĐẶC TRƯNG

- I Thu hút vốn cho các dự án
- I Khuyến khích và cho phép sự tham gia tích cực của cả khu vực tư nhân và Nhà nước;
- I Giúp xác định các ưu tiên đầu tư trong các dự án đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững.
- I Cung cấp một công cụ chuyển giao công nghệ hoặc tạo ra các ngành công nghiệp mới trong các công nghệ bền vững với môi trường





2. ISO 14064-2



BỐI CẢNH

ISO 14064-2 là một tiêu chuẩn kiểm kê dự án KNK độc lập, tự nguyện. Tiêu chuẩn cung cấp cho ngành công nghiệp và chính phủ một bộ công cụ để phát triển các chương trình nhằm giảm phát thải khí nhà kính.

Tiêu chuẩn quy định các nguyên tắc và yêu cầu, cung cấp hướng dẫn ở cấp dự án để định lượng, giám sát và báo cáo các hoạt động nhằm giảm phát thải khí nhà kính hoặc tăng cường loại bỏ.

Tiêu chuẩn bao gồm các yêu cầu để lập kế hoạch cho một dự án KNK, xác định và lựa chọn các nguồn KNK, bể dự trữ và hấp thụ liên quan đến dự án & kịch bản cơ sở, giám sát, định lượng, lập hồ sơ và báo cáo hiệu quả dự án KNK & quản lý chất lượng dữ liệu.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I ISO 14064-2 bao gồm các yêu cầu để xác định các kịch bản cơ sở của dự án và cung cấp cơ sở cho các dự án KNK được thẩm định và thẩm tra như đã đề cập trên: **CƠ CHẾ PHÁT TRIỂN SẠCH(CDM)**

ĐẶC TRƯNG

- I Đây là một tiêu chuẩn chương trình bù trừ cho các cơ quan thẩm định và thẩm tra, nhưng vì không có nơi đăng ký liên quan đến các dự án và tín chỉ nên hiện tại không được sử dụng nhiều. (Gold Standard và VCS đều có cơ quan đăng ký và do đó phổ biến hơn.)
- I Tiêu chuẩn cung cấp các cơ chế nội bộ mạnh mẽ để định lượng, quản lý và báo cáo phát thải khí nhà kính
- I Xây dựng và thực hiện các chiến lược và kế hoạch quản lý khí nhà kính
- I Cung cấp khả năng theo dõi hiệu suất và tiến độ trong việc giảm phát thải khí nhà kính và / hoặc tăng loại bỏ khí nhà kính





3. VERIFIED CARBON STANDARD (VCS)



BỐI CẢNH

Chương trình VCS là chương trình knk tự nguyện được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới, một chương trình bù trừ khí nhà kính tự nguyện quốc tế do VERRA phát triển và điều hành. (Xem thêm chi tiết tại đây trên <https://verra.org/programs/verified-carbon-standard/>)

Tiêu chuẩn VCS cung cấp một tiêu chuẩn toàn cầu cho các dự án và chương trình giảm phát thải khí nhà kính và loại bỏ khí nhà kính. Cốt lõi của VCS được xây dựng dựa trên những tiêu chuẩn được thiết lập trong ISO 14064- 2: 2006, ISO 14064-3: 2006 và ISO 14065:2013. Ba tài liệu chính của chương trình là Hướng dẫn Chương trình VCS, Tiêu chuẩn VCS và Yêu cầu Phương pháp VCS.

Gần 1.700 dự án VCS được chứng nhận đã cùng nhau giảm hoặc loại bỏ hơn 630 triệu tấn carbon và các phát thải KNK khác khỏi khí quyển.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

Các dự án VCS được phân loại theo phạm vi ngành, từ các dự án năng lượng tái tạo (như dự án điện gió) đến các dự án sử dụng đất (như các dự án quản lý rừng được cải thiện) như đã đề cập ở trên CƠ CHẾ PHÁT TRIỂN SẠCH(CDM)

(Xem thêm chi tiết tại <https://verra.org/programs/verified-carbon-standard/>)

ĐẶC TRƯNG

- | Đảm bảo uy tín của các dự án giảm phát thải.
- | Các nhà phát triển dự án có thể được cấp tín chỉ KNK có thể giao dịch, tức là Đơn vị carbon đã được thẩm tra (VCU).
- | VCU có thể được bán trên thị trường mở và sử dụng bởi các cá nhân và công ty như một phương tiện để bù trừ lượng phát thải của chính họ.
(Cổng đăng ký - <https://registry.verra.org/>)



BUREAU
VERITAS



4. GOLD STANDARD (GS)

Gold Standard
Climate Security & Sustainable Development

BỐI CẢNH

GS là một chương trình bù trừ carbon tự nguyện tập trung vào việc thúc đẩy các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc và đảm bảo rằng dự án đó mang lại lợi ích cho các cộng đồng lân cận. GS có thể được áp dụng cho các dự án bù trừ tự nguyện và cho các dự án CDM.

GS for the Global Goals là một tiêu chuẩn đặt ra các yêu cầu để thiết kế các dự án có tác động tích cực tối đa đến khí hậu & phát triển, để đo lường và báo cáo kết quả một cách đáng tin cậy và hiệu quả nhất. GS cung cấp các lợi ích xã hội và cộng đồng bổ sung bên cạnh việc bù trừ carbon chất lượng cao. Để hỗ trợ các cá nhân và doanh nghiệp muốn đi xa hơn ngoài bù trừ phát thải.

ĐẶC TRƯNG

- | Chứng nhận được hỗ trợ bởi ứng dụng SustainCERT để số hóa chứng nhận nhằm giảm chi phí và độ phức tạp
- | Thiết kế dự án kỹ thuật số tùy chỉnh các yêu cầu và phương pháp liên quan
- | Cảm biến từ xa & công nghệ hình ảnh vệ tinh hợp lý hóa việc giám sát dự án
- | Đăng ký tác động minh bạch cho phép báo cáo tác động động và kết nối các dự án trực tiếp với các nhà tài trợ
- | Chương trình được phê duyệt ISEAL (International Social & Environmental Accreditation & Labelling)

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

GS bao gồm các dự án từ năng lượng tái tạo đến Nông nghiệp như đã đề cập trên CƠ CHẾ PHÁT TRIỂN SẠCH (CDM) cùng với các DỰ ÁN DỊCH VỤ CỘNG ĐỒNG như Water, sanitation and hygiene (WASH)

(Thêm chi tiết tại

<https://goldstandardhelp.freshdesk.com/support/solutions/articles/44001989659-what-types-of-projects-are-eligible-to-register-with-gold-standard->)

KEY ACCOUNTS



TOTAL



LARSEN & TOUBRO



台灣電力公司
Taiwan Power Company



BUREAU
VERITAS



TÀI CHÍNH BỀN VỮNG

BỐI CẢNH

Thế giới cần mở rộng năng lượng xanh và cơ sở hạ tầng để đảm bảo an ninh năng lượng và đáp ứng các mục tiêu về khí hậu và không khí sạch. Tài chính xanh rất quan trọng trong việc thúc đẩy và hỗ trợ dòng chảy của các công cụ tài chính và các dịch vụ liên quan hướng tới việc phát triển và thực hiện các mô hình kinh doanh, đầu tư, thương mại, kinh tế, môi trường, các dự án và chính sách bền vững.

Các tổ chức phải đáp ứng các tiêu chuẩn cao về xác minh dự án và đảm bảo tính minh bạch hoàn toàn để hưởng lợi từ các khoản đầu tư xanh của họ. Nhiều chủ thể tài chính, bao gồm ngân hàng, nhà đầu tư, chính quyền địa phương và quốc gia hiện đang phát hành trái phiếu xanh cho các dự án phát triển bền vững. Các nhà phát triển, công ty tiện ích, nhà sản xuất thiết bị, nhà tổng hợp và những người chơi khác trong ngành có thể giành được hỗ trợ tài chính cho các dự án của họ bằng cách đáp ứng các tiêu chuẩn đáng tin cậy cho các sáng kiến xanh.

PHẠM VI/LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I Hiệu quả năng lượng, ngăn ngừa ô nhiễm, nông nghiệp, thủy sản và lâm nghiệp bền vững, bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh và trên cạn, giao thông sạch, nước sạch và quản lý nước bền vững.

- I Tài trợ cho việc trồng trọt các công nghệ thân thiện với môi trường và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

LỢI ÍCH

- I Chứng minh rằng đầu tư xanh có trách nhiệm, hiệu quả & đóng góp thực sự cho sự phát triển bền vững
- I Cung cấp sự minh bạch cho các nhà đầu tư cam kết thực hành tốt nhất về môi trường
- I Tránh các cáo buộc “GREEN WASH” bằng cách sao lưu các tuyên bố về môi trường với thẩm tra tự nguyện
- I Thể hiện tính toàn vẹn của trái phiếu xanh / khí hậu & cho thấy giá trị của chúng





1. CHỨNG NHẬN TRÁI PHIẾU XANH (BẢO ĐẢM)



BỐI CẢNH

Nguyên tắc Trái phiếu Xanh không đại diện cho một chương trình cụ thể, nhưng đưa ra hướng dẫn cho một loại công cụ tài chính.

Trái phiếu xanh là một khoản nợ được bảo đảm được phát hành để huy động vốn đặc biệt để tài trợ cho các dự án có lợi ích môi trường tích cực. Chúng có thể được phát hành bởi các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp, ngân hàng hoặc cơ quan phát triển. Huy động vốn cho các dự án xanh như Điện gió, Điện mặt trời, Điện sinh khối, Thủy điện nhỏ, Chất thải thành năng lượng, xây dựng các tòa nhà 'xanh', cho các phương tiện phát thải thấp, hoặc trang bị thêm, v.v.

Trái phiếu xanh cho phép các tổ chức phát hành tiếp cận các nhà đầu tư khác nhau và quảng bá thông tin về môi trường của họ. Nguyên tắc Trái phiếu Xanh, GBP (của ICMA, Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế) cung cấp cho các tổ chức phát hành hướng dẫn về việc tung ra trái phiếu xanh đáng tin cậy và giúp các nhà đầu tư đánh giá tác động môi trường của các khoản đầu tư trái phiếu xanh của họ.

Các tổ chức phát hành tiềm năng muốn được chứng nhận trái phiếu của họ phải chỉ định một bên thứ ba thẩm tra được phê duyệt để xem xét liệu trái phiếu có đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn Trái phiếu Khí hậu hay không và đưa ra tuyên bố đảm bảo.

ĐẶC TRƯNG

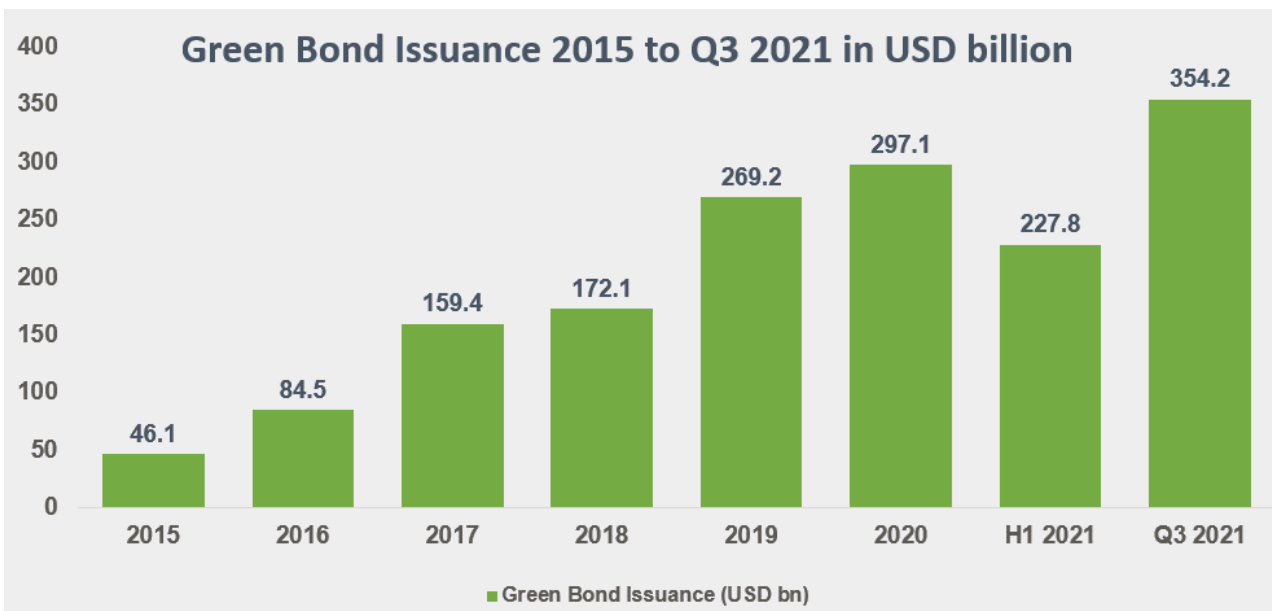
- | Minh bạch hơn trong việc sử dụng tiền thu được từ trái phiếu
- | Quy trình hệ thống để đánh giá và lựa chọn dự án
- | Tạo điều kiện thuận lợi cho việc thiết lập quan hệ đối tác công tư và dẫn đến việc áp dụng các công nghệ mới
- | Trái phiếu xanh cung cấp một phương tiện để tiếp cận tài chính từ thị trường vốn và cung cấp các tác động xanh có thể được thẩm tra



LOẠI TRÁI PHIẾU XANH (Hướng dẫn chung từ GBP)

LOẠI	VÍ DỤ
Trái phiếu "Sử dụng tiền thu được"	EIB "Trái phiếu nâng cao nhận thức về khí hậu" (được hỗ trợ bởi EIB); Trái phiếu xanh Barclays
"Sử dụng tiền thu được" Trái phiếu doanh thu hoặc ABS	Tiểu bang Hawaii (được hỗ trợ bởi phí trên hóa đơn tiền điện của các tiện ích tiểu bang)
Trái phiếu dự án	Trang trại gió Invenergy (được hỗ trợ bởi trang trại gió Invenergy Campo Palomas)
Trái phiếu an toàn (ABS)	Tesla Energy (được hỗ trợ bởi các hợp đồng thuê năng lượng mặt trời dân dụng); Obvion (được hỗ trợ bởi các khoản thế chấp xanh)
Trái phiếu được bảo hiểm	Berlin Hyp green Pfandbrief; Sparebank 1 Bolligkredit trái phiếu được bảo hiểm xanh
Cho vay	MEP Werke, Ivanhoe Cambridge và Natixis Assurances (DUO), OVG
Công cụ nợ khác	Trái phiếu hoặc ghi chú chuyển đổi, Schuldschein, Giấy thương mại, Sukuk, Giấy ghi nợ

PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU XANH HÀNG NĂM





2. CHỨNG NHẬN TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU

Climate Bonds INITIATIVE

SÁNG KIẾN TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU

Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu, được thành lập vào năm 2010 là một tổ chức phi lợi nhuận tập trung vào nhà đầu tư quốc tế, hoạt động để huy động thị trường trái phiếu trị giá 100 nghìn tỷ USD cho các giải pháp biến đổi khí hậu. CBI được thiết kế để tăng các khoản đầu tư góp phần vào quá trình chuyển đổi sang một tương lai carbon thấp. Sáng kiến này thúc đẩy đầu tư vào các dự án và tài sản cần thiết cho quá trình chuyển đổi nhanh chóng sang nền kinh tế carbon thấp và chống chịu với khí hậu.

CHƯƠNG TRÌNH CHỨNG NHẬN & TIÊU CHUẨN TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU

Tiêu chuẩn Trái phiếu Khí hậu cung cấp các tiêu chí đủ điều kiện rõ ràng, cụ thể theo ngành đối với các tài sản và dự án có thể được sử dụng cho Trái phiếu Khí hậu & Trái phiếu Xanh. Chứng nhận theo Tiêu chuẩn Trái phiếu Khí hậu chỉ liên quan đến các thuộc tính khí hậu của trái phiếu, khoản vay hoặc công cụ nợ khác. Chương trình đặt ra các yêu cầu cần đáp ứng đối với các Tổ chức phát hành đang tìm kiếm Chứng nhận trái phiếu, khoản vay hoặc công cụ nợ khác. Chứng nhận theo Tiêu chuẩn Trái phiếu Khí hậu xác nhận rằng trái phiếu, khoản vay hoặc công cụ nợ khác hoàn toàn phù hợp với Nguyên tắc Trái phiếu Xanh, sử dụng phương pháp hay nhất để kiểm soát nội bộ, theo dõi, báo cáo và thẩm tra

PHÂN LOẠI TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU

CBI sử dụng Phân loại Trái phiếu Khí hậu, bao gồm các lĩnh vực năng lượng, tòa nhà, giao thông, nước, chất thải, sử dụng đất, công nghiệp và ICT. Trái phiếu có thể được sử dụng bởi các tổ chức phát hành để đánh giá xem họ có tài sản xanh hay không, trước khi phát hành trái phiếu xanh.

Tiêu chuẩn Trái phiếu Khí hậu được xây dựng dựa trên Phân loại và đưa ra các tiêu chí cụ thể để các trái phiếu được dán nhãn là xanh có thể được đánh giá về sự phù hợp của chúng với các mục tiêu của Thỏa thuận Paris. Tiêu chuẩn cung cấp một cái nhìn tổng quan về các cơ hội đầu tư giảm thiểu và thích ứng trên các lĩnh vực chính của nền kinh tế toàn cầu.

ĐẶC TRƯNG




- | Phù hợp với Nguyên tắc Trái phiếu Xanh, Nguyên tắc Cho vay Xanh, Tiêu chuẩn Trái phiếu Xanh ASEAN, Hướng dẫn Trái phiếu Xanh của Nhật Bản & Yêu cầu Công bố & Niêm yết của Ấn Độ đối với Trái phiếu Xanh
- | Rõ ràng các yêu cầu bắt buộc đối với việc sử dụng số tiền thu được, lựa chọn dự án và tài sản
- | Tiêu chí lựa chọn để xác định thông tin xác thực carbon thấp và khả năng phục hồi carbon của các dự án và tài sản Cơ sở dữ liệu Trái phiếu Khí hậu- <https://www.climatebonds.net/marketdata/>



BUREAU
VERITAS

CÁC LĨNH VỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN THEO PHÂN LOẠI TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU

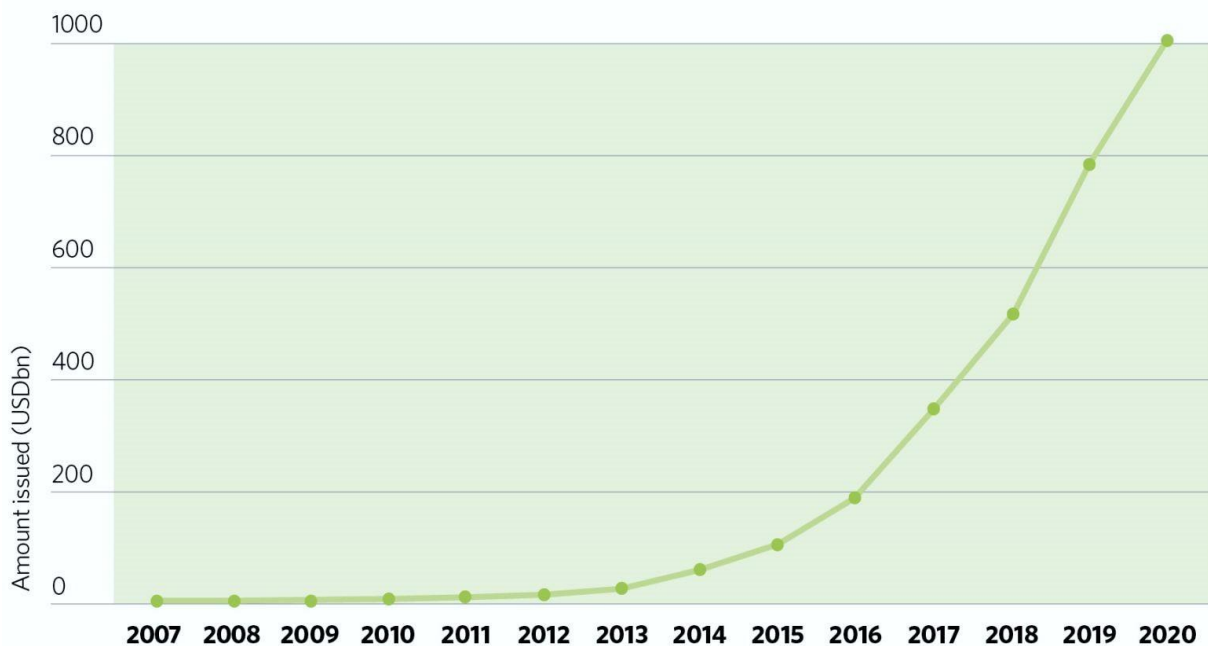
ENERGY	TRANSPORT	WATER	BUILDINGS	LAND USE & MARINE RESOURCES	INDUSTRY	WASTE	ICT
Solar	Private transport	Water monitoring	Residential	Agriculture	Cement production	Preparation	Broadband networks
Wind	Public passenger transport	Water storage	Commercial	Commercial Forestry	Steel production	Reuse	Telecommuting software and service
Geothermal	Freight rail	Water treatment	Products & systems for efficiency	Ecosystem conservation & restoration	Glass production	Recycling	Data hubs
Bioenergy	Aviation	Water distribution	Urban development	Fisheries & aquaculture	Basic Chemical production	Biological treatment	Power management
Hydropower	Water-borne	Flood defence		Supply chain management	Fuel production	Waste to energy	
Marine Renewables		Nature-based solutions				Landfill	
Electrical Grids						Radioactive waste management	
Nuclear							

 Certification Criteria approved
 Criteria under development
 Due to commence

TĂNG TRƯỞNG TRÁI PHIẾU KHÍ HẬU ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

The \$1 trillion: cumulative progression

Climate Bonds



© Climate Bonds Initiative 2020

SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

Bureau Veritas cung cấp chứng nhận và đánh giá tùy chỉnh cho một loạt các tiêu chuẩn bền vững, cho phép các doanh nghiệp đạt được sản xuất có trách nhiệm.

Chúng tôi chứng nhận các công ty đạt tiêu chuẩn ISO 14001, cho phép họ tăng cường tính bền vững, giảm tác động môi trường và tích hợp tự duy vòng đời và các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn vào các hoạt động hàng ngày

HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG



ISO 14001:2015

ISO 14001

QUẢN LÝ NƯỚC



ISO 14046



46001

ISO 46001



BUREAU VERITAS



1. HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG (ISO 14001)



BỐI CẢNH

Các công ty ngày càng được yêu cầu chứng minh rằng họ có cách tiếp cận chủ động để quản lý môi trường. Chứng nhận ISO 14001 hỗ trợ khách hàng trong việc quản lý các tác động môi trường của họ.

Áp lực của công chúng và các yêu cầu quy định đang gia tăng đối với các tổ chức để chủ động thúc đẩy tính bền vững. Một cách tiếp cận có hệ thống để quản lý môi trường là rất quan trọng để đáp ứng các yêu cầu thay đổi nhanh chóng, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình hoàn toàn.

ISO 14001 đảm bảo tất cả các yêu cầu được tích hợp vào các quy trình kinh doanh & tất cả các rủi ro quản lý môi trường được xác định trong suốt vòng đời sản phẩm và dịch vụ. Tiêu chuẩn nhấn mạnh các sáng kiến chủ động để thúc đẩy hiệu suất quản lý môi trường, bắt đầu bằng phân tích toàn doanh nghiệp về các tác động xã hội và môi trường.

Chứng nhận phiên bản mới nhất của tiêu chuẩn khuyến khích xem xét vòng đời của các sản phẩm và dịch vụ. Điều này giúp xác định nhu cầu về các sản phẩm mới, tích hợp các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn vào thiết kế và phát triển và đánh giá tác động môi trường của các sản phẩm đó.

PHẠM VI/ LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- ! Bất kỳ tổ chức nào, bất kể quy mô, loại hình, tính chất & áp dụng cho các khía cạnh môi trường của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của mình mà tổ chức xác định có thể kiểm soát hoặc ảnh hưởng khi xem xét quan điểm vòng đời.

LỢI ÍCH

- ! Giảm tác động môi trường bằng cách tạo ra văn hóa cải tiến liên tục
- ! Tăng cường kiểm soát hoạt động đối với các khía cạnh môi trường của doanh nghiệp
- ! Nâng cao sự hài lòng của khách hàng và ra quyết định bằng cách hiểu các rủi ro và cơ hội quản lý môi trường
- ! Tích hợp các cân nhắc về môi trường vào chiến lược kinh doanh
- ! Tối ưu hóa hiệu suất hệ thống quản lý môi trường
- ! Tích hợp liền mạch với các hệ thống quản lý bổ sung với cấu trúc cấp cao





2. QUẢN LÝ NƯỚC

BỐI CẢNH

Các công ty đang chịu áp lực ngày càng tăng để tuân theo các thực tiễn tốt nhất về môi trường và chứng minh quản lý bền vững các nguồn tài nguyên như nước. Bureau Veritas đã bắt đầu cung cấp chứng nhận cho Liên minh Quản lý Nước (AWS) giúp các tổ chức đánh giá, cải thiện, theo dõi và báo cáo về các hoạt động quản lý nước của họ.

Nước là một nguồn tài nguyên quý giá được sử dụng bởi các tổ chức thuộc mọi loại trên khắp thế giới. Khi các doanh nghiệp phải đối mặt với sự giám sát ngày càng tăng về quản lý tài nguyên và tác động môi trường, quản lý nước đã trở thành một câu hỏi trung tâm. Các công ty cần chứng minh cam kết sử dụng nước bền vững, thực hiện các chính sách có thể hành động, có thể truy xuất nguồn gốc và cung cấp thông tin liên lạc minh bạch.

Là một lĩnh vực tương đối mới, chỉ có một số ít khách hàng được BV chứng nhận. Phần này phục vụ để làm nổi bật các chương trình tồn tại trong lĩnh vực này, mặc dù không phải tất cả đều hoạt động tại BV.



1. VẾT NƯỚC (ISO 14046)

ISO 14046 là tiêu chuẩn cho vết nước sẽ cung cấp tính nhất quán và mang lại độ tin cậy cho kết quả dấu chân nước. Tiêu chuẩn quy định các nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn liên quan đến đánh giá dấu chân nước của các sản phẩm, quy trình và tổ chức dựa trên đánh giá vòng đời (LCA). Tiêu chuẩn cung cấp các nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn để tiến hành và báo cáo đánh giá dấu chân nước như một đánh giá độc lập hoặc là một phần của đánh giá môi trường toàn diện hơn.

2. HỆ THỐNG QUẢN LÝ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NƯỚC (ISO 46001)



ISO 46001 quy định các yêu cầu và có hướng dẫn sử dụng liên quan đến việc sử dụng nước của tổ chức. Tiêu chuẩn bao gồm giám sát, đo lường, tài liệu, báo cáo, thiết kế và thực hành mua sắm cho các thiết bị, hệ thống, quy trình và đào tạo nhân sự góp phần quản lý hiệu quả nước. Tiêu chuẩn được áp dụng cho các tổ chức thuộc mọi loại hình và quy mô sử dụng nước và tập trung vào người tiêu dùng sử dụng cuối.

Lưu ý: các chương trình này đang được xem xét và chưa hoạt động trong mạng lưới



BUREAU
VERITAS

NGUỒN CUNG CỐ TRÁCH NHIỆM

Bureau Veritas có lịch sử vững chắc về các chương trình Tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm/Bền vững/Chuỗi hành trình sản phẩm trong nhiều ngành dọc.

Những danh sách được liệt kê ở đây là những danh sách chưa có trong Sách Kiểm toán Thực phẩm (tức là: chúng chỉ là các chương trình tìm nguồn cung ứng phi thực phẩm có trách nhiệm).



CHƯƠNG TRÌNH CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM RỪNG BỀN VỮNG



FSC



PEFC



EUTR



European Flax



RSPO

NHIÊN LIỆU SINH HỌC VÀ VẬT LIỆU SINH HỌC (Xem phần năng lượng ở đầu tài liệu)

CHƯƠNG TRÌNH KIM LOẠI & KHOÁNG SẢN



ASI



RJC



LBMA

CHƯƠNG TRÌNH ĐAN XEN (Ứng dụng thực phẩm và phi thực phẩm)



RTRS



BUREAU VERITAS



CHỨNG NHẬN BỀN VỮNG RỪNG

BỐI CẢNH

Bảo tồn rừng là điều bắt buộc về môi trường: cây hấp thụ CO2, giảm lũ lụt, giảm thiểu xói mòn đất và cung cấp môi trường sống đa dạng sinh học quan trọng cho vô số loài. Ngăn chặn nạn phá rừng bằng cách áp dụng các biện pháp tìm nguồn cung ứng gỗ có trách nhiệm là chìa khóa để bảo tồn đất đai, động vật hoang dã và vòng tuần hoàn nước.

Bureau Veritas cung cấp chứng nhận độc lập của bên thứ ba cho một số tiêu chuẩn về gỗ và rừng chuyên dụng. Quá trình này giúp bạn đạt được sự tuân thủ pháp luật, giảm thiểu rủi ro và đóng góp vào nỗ lực toàn cầu để bảo vệ rừng.

PHẠM VI / LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- | Các công ty sử dụng sản phẩm từ gỗ như giấy, đồ nội thất và gỗ

LỢI ÍCH

- | Đạt được sự tuân thủ các yêu cầu pháp lý về nguồn cung ứng lâm sản và gỗ bền vững
- | Đảm bảo khả năng truy xuất nguồn gốc và tính bền vững của gỗ và lâm sản
- | Giảm thiểu rủi ro trong toàn bộ chuỗi cung ứng của bạn với chứng nhận được quốc tế công nhận
- | Thể hiện cam kết của bạn đối với các hoạt động kinh doanh bền vững với khách hàng, các bên liên quan và nhà cung cấp
- | Chống nạn phá rừng toàn cầu, duy trì đa dạng sinh học và giúp bảo vệ môi trường





1. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ RỪNG (FSC)



BỐI CẢNH

FSC thúc đẩy việc quản lý rừng trên thế giới một cách lành mạnh, có lợi cho xã hội và thịnh vượng về mặt kinh tế

Chứng nhận Quản lý Rừng (FM) xác nhận rằng rừng hoặc rừng trồng đang được quản lý theo cách bảo tồn đa dạng sinh học và mang lại lợi ích cho cuộc sống của người dân và người lao động địa phương, đồng thời đảm bảo duy trì khả năng tồn tại về mặt kinh tế.

Chứng nhận Chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) cung cấp sự xác nhận đáng tin cậy cho các sản phẩm có nguồn gốc có trách nhiệm với môi trường và xã hội để tiếp cận thị trường.

ĐẶC TRƯNG

- | Đảm bảo tính pháp lý/xây dựng trên khuôn khổ pháp lý
- | Bao gồm đánh giá tình hình xã hội của công nhân lâm nghiệp và cộng đồng địa phương
- | Đảm bảo mức thu hoạch bền vững và tái sinh sau thu hoạch.
- | Cấm các hóa chất có tính độc hại cao

PHẠM VI

- | FM bao gồm quản lý rừng gỗ có kiểm soát
- | CoC bao gồm chuỗi hành trình sản phẩm gỗ được kiểm soát





2. CHƯƠNG TRÌNH CHỨNG THỰC CHỨNG CHỈ RỪNG (PEFC)



BỐI CẢNH

PEFC là liên minh toàn cầu hàng đầu của các hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia. Là một tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận quốc tế, họ tận tâm thúc đẩy quản lý rừng bền vững thông qua chứng nhận độc lập của bên thứ ba.

PHẠM VI

- I Tất cả các công ty sản xuất muốn triển khai chứng nhận Chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) (Cá nhân/Nhóm).
- I Tất cả các chủ rừng/người quản lý rừng mong muốn thực hiện hệ thống quản lý rừng bền vững.

ĐẶC TRƯNG

- I Phương pháp chứng nhận nhóm dành cho các chủ rừng nhỏ.





3. QUY ĐỊNH GỖ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU (EUTR)



EU Timber Regulation (EUTR)

BỐI CẢNH

EUTR thúc đẩy tính minh bạch hơn trong kinh doanh gỗ. Để tuân thủ các tiêu chuẩn EUTR, bạn phải thực hiện đánh giá rủi ro đối với hoạt động tìm nguồn cung ứng gỗ của mình.

Nó nhằm mục đích chống khai thác gỗ bất hợp pháp và buôn bán liên quan đến gỗ và sản phẩm gỗ ở các quốc gia thành viên EU và cuối cùng là góp phần quản lý rừng bền vững và giảm khí thải từ nạn phá rừng và suy thoái rừng ngoài biên giới EU.

Bureau Veritas cung cấp dịch vụ xác minh theo tiêu chuẩn EUTR, giúp chứng minh sự thẩm định về các hoạt động lâm nghiệp bền vững đối với gỗ và lâm sản.

PHẠM VI

- | EUTR bao gồm nhiều loại sản phẩm gỗ như sản phẩm gỗ nguyên khối, ván sàn, ván ép, bột giấy và giấy
- | EUTR áp dụng cho cả gỗ và sản phẩm gỗ nhập khẩu và sản xuất trong nước.

CÔNG NHẬN

Công nhận toàn cầu: Không công nhận

ĐẶC TRƯNG

- | Nó chống lại việc khai thác, chế biến, vận chuyển, mua hoặc bán gỗ bất hợp pháp trái với luật pháp quốc gia và quốc tế ở các quốc gia thành viên EU
- | Nó giúp giảm khí thải từ nạn phá rừng và suy thoái rừng ngoài biên giới EU



BUREAU VERITAS



4. EUROPEAN FLAX®



European Flax.

Premium linen fibre

BỐI CẢNH

Cây lanh là một nền văn hóa và chuỗi cung ứng cụ thể. Ở châu Âu, nó gắn liền với nguồn gốc khu vực và bí quyết không thể di dời. Việc sử dụng nó liên quan đến hàng dệt, hàng dệt gia dụng cũng như các sản phẩm kỹ thuật hiệu suất cao như vật liệu composite. Để bảo tồn và phát triển ngành này, vấn đề môi trường là vấn đề then chốt. Liên đoàn Lanh và Gai dầu Châu Âu (CELC) đã tạo ra nhãn European Flax®.

Vải lanh Châu Âu là sự đảm bảo truy xuất nguồn gốc cho sợi lanh cao cấp được trồng ở Tây Âu. Nó được CELC đảm bảo 99,9% là sợi bền vững tự nhiên, được trồng mà không cần tưới tiêu và không có GMO. Nó đáp ứng mong đợi của người tiêu dùng về nguồn gốc, khả năng truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm với môi trường và xã hội. Đây là chứng nhận được bên thứ ba xác minh, thông qua kiểm tra bí mật và là nhãn hiệu đã đăng ký để cung cấp công cụ tiếp thị B2B & B2C miễn phí, đào tạo và hỗ trợ bán hàng khác.

Tham khảo trang web sau để biết thêm chi tiết về chương trình này:
<https://allianceflaxlinenhemp.eu/en/european-flax-certification>

Chứng nhận của European Flax có tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm với các yêu cầu mà các công ty được chứng nhận phải tuân thủ và đó là cơ sở cho các cuộc đánh giá hàng năm của họ. Mỗi công đoạn chế biến, kinh doanh đều phải được chứng nhận cho đến khi thành phẩm. Tất cả các sản phẩm được chứng nhận phải được làm từ nguồn cung cấp lanh/vải lanh

được chứng nhận 100% và được làm từ vải lanh nguyên chất hoặc hỗn hợp với ít nhất 50% vải lanh.

Chu kỳ chứng nhận Flax Châu Âu là 3 năm và hợp đồng được thiết lập với hợp đồng BV để kiểm toán hàng năm. Khách hàng tiềm năng có thể đăng ký bằng cách gửi Yêu cầu báo giá (RFQ) đã hoàn thành của họ tới CELC hoặc BV.

PHẠM VI

Nhà kinh doanh sợi lanh, nhà sơ chế sợi lanh, nhà sản xuất và chế biến sợi, nhà sản xuất và chế biến vải, nhà sản xuất hàng dệt kỹ thuật và vật liệu tổng hợp lanh, nhà sản xuất thành phẩm (quần áo, phụ kiện, sản phẩm gia dụng, hàng dệt kỹ thuật).



BUREAU
VERITAS



5. HỘI NGHỊ BÀN TRÒN VỀ DẦU CỌ BỀN VỮNG (RSPO)



BỐI CẢNH

Dầu cọ là loại dầu hữu cơ thu hoạch lớn nhất trên thế giới. Sản lượng dầu cọ toàn cầu là khoảng 72,27 triệu tấn trong năm 2020-21. Dầu cọ, được sử dụng cho cả ngành công nghiệp thực phẩm và phi thực phẩm, đóng vai trò chính trong sự phát triển kinh tế của các nước sản xuất dầu cọ và cung cấp dinh dưỡng cho hàng triệu người.

RSPO, được thành lập năm 2004, là một hiệp hội toàn cầu, phi lợi nhuận, sáng kiến nhiều bên liên quan về các sản phẩm cọ dầu bền vững được chứng nhận. Hiệp hội nhằm mục đích thúc đẩy sự tăng trưởng và sử dụng dầu cọ bền vững. Thị trường thế giới đang thiếu hụt dầu cọ bền vững được chứng nhận vì sản xuất bền vững chưa được thiết lập.

Dầu cọ được chứng nhận RSPO hỗ trợ các cam kết của người dùng về tính bền vững trong khi vẫn duy trì nguồn cung cấp dầu cọ đầy đủ mà không làm tổn hại đến điều kiện sống của cộng đồng và tính đa dạng sinh học của hệ sinh thái.

Chứng nhận theo Hệ thống chứng nhận chuỗi cung ứng RSPO, hỗ trợ thiết lập sản xuất bền vững và minh bạch trong toàn bộ chuỗi cung ứng cho đến khi sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

PHẠM VI

- I Các công ty đồn điền, nhà sản xuất, nhà bán lẻ, nhà chế biến và nhà bán buôn





KIM LOẠI & KHOÁNG SẢN

BỐI CẢNH

Khai thác kim loại và khoáng sản tiềm ẩn nguy hiểm và gây ô nhiễm. Để giảm thiểu rủi ro và bảo vệ danh tiếng của mình, nhiều doanh nghiệp chứng nhận chuỗi cung ứng kim loại và khoáng sản cũng như quy trình sản xuất của mình.

Ngành công nghiệp kim loại và khoáng sản bị giám sát chặt chẽ, buộc các công ty phải chứng minh các hoạt động kinh doanh có đạo đức của mình ở tất cả các giai đoạn sản xuất. Tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm và giám sát chuỗi cung ứng là chìa khóa để bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đảm bảo thực hành lao động an toàn, công bằng.

Với chứng nhận và kiểm toán từ Bureau Veritas, các công ty có thể chứng minh sự tuân thủ các yêu cầu toàn cầu về an toàn, chất lượng và trách nhiệm xã hội. Chứng nhận cũng giúp các doanh nghiệp bảo vệ lợi ích thương mại của mình, đạt được lợi thế cạnh tranh và đóng góp vào tầm nhìn bền vững hơn về nguồn cung ứng kim loại và khoáng sản.

LỢI ÍCH

- | Tiếp cận thị trường toàn cầu cho các sản phẩm được chứng nhận.
- | Giải quyết rủi ro trong kim loại thượng nguồn của bạn chuỗi cung ứng khoáng sản
- | Đạt được sự tuân thủ quy định đối với việc tìm nguồn cung ứng kim loại và khoáng sản bằng cách thực hiện thẩm định chuỗi cung ứng
- | Bảo vệ danh tiếng của bạn và đảm bảo lợi ích thương mại của bạn với chứng nhận được quốc tế công nhận
- | Chứng minh cam kết của bạn về thực hành kinh doanh có đạo đức với người tiêu dùng, nhân viên và các bên liên quan





1. SÁNG KIẾN QUẢN LÝ NHÔM (ASI)

asi Aluminium Stewardship Initiative

BỐI CẢNH

ASI là tổ chức thiết lập và chứng nhận tiêu chuẩn phi lợi nhuận toàn cầu dẫn đầu ngành. Nó tập hợp các nhà sản xuất, người sử dụng và các bên liên quan trong chuỗi giá trị nhôm với cam kết tối đa hóa sự đóng góp của nhôm cho một xã hội bền vững.

Chứng nhận Tiêu chuẩn ASI cho phép ngành công nghiệp nhôm cũng như người sử dụng nhôm thể hiện cam kết của họ đối với các tiêu chuẩn xã hội, môi trường và đạo đức.

ASI thúc đẩy cải tiến liên tục về tác động môi trường và xã hội của việc sử dụng và tái chế sản xuất nhôm. Bằng cách áp dụng các tiêu chuẩn ASI và đạt được chứng nhận của bên thứ ba, các công ty có thể chứng minh các hoạt động tìm nguồn cung ứng nhôm có trách nhiệm, cải thiện hiệu quả hoạt động bền vững & thúc đẩy niềm tin của người tiêu dùng và các bên liên quan.

PHẠM VI /LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- I Áp dụng cho toàn bộ chuỗi giá trị nhôm, từ khai thác bô-xít, tinh chế, nấu chảy đến chuyển đổi nguyên liệu.
- I Người dùng công nghiệp, chẳng hạn như ngành công nghiệp ô tô và lĩnh vực vật liệu đóng gói.

ĐẶC TRƯNG

Nó xem xét tất cả các giai đoạn sản xuất và chuyển đổi nhôm, đặc biệt là khai thác bô-xít, tinh chế nhôm ô-xít, sản xuất nhôm sơ cấp, bán chế tạo, chuyển đổi và tinh chế vật liệu, nấu chảy lại phế liệu tái chế, cũng như các tiêu chí quản lý vật liệu liên quan đến người sử dụng nhôm ở hạ nguồn.



BUREAU VERITAS



2. HỘI ĐỒNG TRANG SỨC CÓ TRÁCH NHIỆM (RJC)



BỐI CẢNH

Quy tắc thực hành (CoP) của RJC là một tiêu chuẩn mang tính bước ngoặt đối với chuỗi cung ứng trang sức và giải quyết nhiều vấn đề về chuỗi cung ứng, bao gồm đạo đức kinh doanh, nhân quyền, hiệu quả xã hội và môi trường. Chứng nhận cung cấp bằng chứng về thực hành kinh doanh có trách nhiệm có thể được truyền đạt tới nhà cung cấp, khách hàng và các bên liên quan khác.

Chứng nhận theo Quy tắc thực hành của Hội đồng thợ kim hoàn có trách nhiệm là bắt buộc đối với tất cả các thành viên thương mại của RJC trong vòng hai năm kể từ khi gia nhập

ĐẶC TRƯNG

- | Tổ chức thiết lập tiêu chuẩn hàng đầu thế giới cho ngành trang sức
- | Quy trình chứng nhận mạnh mẽ được ISEAL công nhận

PHẠM VI

- | Chứng nhận RJC được áp dụng cho chuỗi cung ứng vàng, bạc, PGM (kim loại nhóm bạch kim), kim cương và đá quý.
- | Kinh doanh kim cương, Cát hoặc đánh bóng kim cương, Sản xuất hoặc bán buôn đồ trang sức Các ngành bán lẻ, dịch vụ và hỗ trợ trang sức.



BUREAU
VERITAS



3. HIỆP HỘI THỊ TRƯỜNG VÀNG THỐI LONDON (LBMA)



BỐI CẢNH

Chúng nhận tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm của BMA dành cho các nhà tinh chế và phân tích kim loại quý là cách tốt nhất để chứng minh sự tuân thủ trên thị trường toàn cầu và thiết lập tính liêm chính cũng như niềm tin cho các nhà đầu tư và người tiêu dùng.

Chuỗi cung ứng toàn cầu công nhận các tiêu chuẩn LBMA & LPPM (Thị trường Bạch kim & Palladium ở London) là rất quan trọng để chống lại hành vi vi phạm nhân quyền, rửa tiền, tài trợ khủng bố, v.v.

Nó nhận thấy tầm quan trọng ngày càng tăng của việc quản trị doanh nghiệp mạnh mẽ và giải quyết các trách nhiệm về môi trường và tính bền vững. Nó chính thức hóa và củng cố các tiêu chuẩn cao hiện có về sự siêng năng trong số tất cả các Nhà tinh chế giao hàng tốt của LBMA. Chương trình Tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm của LBMA yêu cầu rõ ràng các nhà tinh chế hợp tác với các nhà sản xuất để xác định các yêu cầu tối thiểu bắt buộc trong toàn bộ chuỗi cung ứng kim loại quý.

PHẠM VI

- LBMA đại diện cho thị trường vàng và bạc thối có cơ sở khách hàng toàn cầu bao gồm phần lớn các ngân hàng trung ương nắm giữ vàng, các nhà đầu tư khu vực tư nhân, công ty khai thác, nhà sản xuất, nhà tinh chế và nhà chế tạo.

ĐẶC TRƯNG

- Nó đặt ra các tiêu chí khách quan cho các tổ chức muốn tham gia Thị trường Kim loại quý Luân Đôn với tư cách là thương nhân hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- LBMA sở hữu và quản lý danh sách giao hàng tốt cho Vàng & Bạc
- Thông qua Quy tắc kim loại quý toàn cầu của LBMA, nó thúc đẩy tính toàn vẹn và hoạt động của thị trường



BUREAU
VERITAS



ĐÁNH GIÁ XÃ HỘI



SMETA



SA8000

BỐI CẢNH

Bureau Veritas thực hiện đánh giá trách nhiệm xã hội độc lập theo tiêu chuẩn ngành hoặc tùy chỉnh theo nhu cầu của khách hàng.

Điều quan trọng là các công ty phải nhận thức được những gì đang xảy ra trong chuỗi cung ứng của họ và có sẵn các quy trình để quản lý rủi ro trách nhiệm xã hội. Trách nhiệm xã hội là yếu tố then chốt trong đề xuất giá trị doanh nghiệp và thất bại trong vấn đề này có thể ảnh hưởng đến kết quả tài chính và hình ảnh thương hiệu.

Bureau Veritas sử dụng nhiều tiêu chuẩn trách nhiệm xã hội khác nhau để đánh giá các nhà cung cấp, bao gồm cả hoạt động kiểm tra Quy tắc ứng xử của công ty và nhiều tiêu chuẩn ngành. Đánh giá trách nhiệm xã hội tùy chỉnh cũng được thực hiện bằng cách sử dụng danh sách kiểm tra và mô hình xếp hạng do công ty phát triển. Chúng tôi hỗ trợ cải tiến liên tục về tuân thủ xã hội trong nhiều ngành được các tổ chức phi chính phủ và người tiêu dùng xác định là quan trọng.

LỢI ÍCH

- | Nâng cao nhận thức về rủi ro tuân thủ trách nhiệm xã hội bằng cách hiểu rõ chuỗi cung ứng và xác định các lĩnh vực rủi ro
- | Tận dụng dữ liệu thời gian thực để nâng cao khả năng ra quyết định
- | Cải thiện điều kiện làm việc để lực lượng lao động khỏe mạnh hơn, năng suất hơn
- | Đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng và nhà đầu tư về trách nhiệm xã hội
- | Cải thiện hình ảnh thương hiệu bằng cách truyền đạt về quy trình sản xuất
- | Đảm bảo tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn thị trường và tổ chức phi chính phủ cũng như nghĩa vụ hợp đồng



BUREAU
VERITAS



1. ĐÁNH GIÁ ĐẠO ĐỨC THƯƠNG MẠI THÀNH VIÊN SEDEX (SMETA)



BỐI CẢNH

Sàn giao dịch dữ liệu đạo đức của nhà cung cấp (Sedex) là một tổ chức thành viên phi lợi nhuận, làm việc với người mua và nhà cung cấp để thúc đẩy các hoạt động kinh doanh có đạo đức trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Sedex đã tạo ra Đánh giá đạo đức thương mại dành cho thành viên Sedex (SMETA) như một quy trình đánh giá toàn diện và được quốc tế công nhận, áp dụng cho tất cả các lĩnh vực.

Phương pháp của nó tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc đánh giá về Lao động, Sức khỏe và An toàn, Môi trường và Đạo đức Kinh doanh. Kết quả có thể được chia sẻ thông qua nền tảng Sedex, cho phép các nhà cung cấp tránh việc đánh giá trùng lặp đối với nhiều khách hàng. là một phương pháp đánh giá, cung cấp sự tổng hợp các kỹ thuật đánh giá có đạo đức thực hành tốt nhất.

Nó được thiết kế để giúp đánh giá viên thực hiện các cuộc đánh giá chất lượng cao bao gồm tất cả các khía cạnh của hoạt động kinh doanh có trách nhiệm, bao gồm bốn trụ cột của Sedex là Lao động, Sức khỏe và An toàn, Môi trường và Đạo đức Kinh doanh.

Các yêu cầu về trình độ kiểm toán viên nghiêm ngặt hơn gần đây do APSCA đưa ra đã khiến việc duy trì trình độ chuyên môn cho dịch vụ này trở nên khó khăn hơn, khiến nhu cầu vượt xa nguồn cung.

ĐẶC TRƯNG

- | Chương trình đánh giá xã hội/đạo đức được công nhận lớn nhất thế giới
- | Được thiết kế để các nhà cung cấp chia sẻ một cuộc đánh giá với nhiều khách hàng
- | Định dạng báo cáo Đánh giá chung
- | Tập trung vào luật pháp địa phương cũng như các thông lệ tốt nhất trong ngành
- | Dựa trên hướng dẫn thực hành tốt nhất phổ biến về thực hiện kiểm toán có đạo đức
- | Định dạng kế hoạch hành động khắc phục chung
- | Mỗi báo cáo kiểm tra của SMETA mang một mã tham chiếu duy nhất để đảm bảo xác nhận phù hợp





2. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI - SA8000

BỐI CẢNH

Được thành lập vào năm 1997, tiêu chuẩn SA8000 giúp các tổ chức được chứng nhận cam kết đối xử công bằng với nhân viên.

Các yếu tố của tiêu chuẩn là lao động trẻ em, lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc, sức khỏe và an toàn, quyền tự do hiệp hội và quyền thương lượng tập thể, phân biệt đối xử, thực hành kỷ luật, giờ làm việc, thù lao, hệ thống quản lý.

SA8000 cải thiện tiêu chuẩn cho người lao động và doanh nghiệp. Hệ thống quản lý, sự gắn kết của người lao động, văn hóa cải tiến liên tục và các yếu tố khác của SA8000 không chỉ dẫn đến điều kiện làm việc và phúc lợi tốt hơn cho người lao động mà còn mang lại lợi ích về năng suất, mối quan hệ với các bên liên quan, tiếp cận thị trường, v.v.

Nó được neo giữ bởi một yếu tố hệ thống quản lý nhằm thúc đẩy sự cải tiến liên tục trong từng lĩnh vực

ĐẶC TRƯNG

- | Được các thương hiệu và lãnh đạo ngành đánh giá cao nhờ cách tiếp cận nghiêm ngặt nhằm đảm bảo chất lượng tuân thủ xã hội cao nhất trong chuỗi cung ứng của họ mà không phải hy sinh lợi ích kinh doanh.
- | Tiêu chuẩn này phản ánh các điều khoản lao động có trong Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền và các công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO).
- | Nó tôn trọng, bổ sung và hỗ trợ luật lao động quốc gia trên toàn thế giới, hiện đang giúp đảm bảo điều kiện làm việc có đạo đức cho hơn hai triệu người lao động.
- | Phát hiện mối nguy và rủi ro tốt hơn
- | Giữ chân nhân viên cao hơn





ĐẢM BẢO BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (ASR)



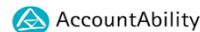
GRI



ISAE3000



ISO 26000



AA1000

BỐI CẢNH

Báo cáo minh bạch về các vấn đề bền vững bao gồm các tác động xã hội và môi trường là rất quan trọng để bảo vệ danh tiếng của công ty. Việc đảm bảo báo cáo độc lập giúp các công ty truyền đạt các hoạt động kinh doanh có đạo đức và thiết lập các thông tin về môi trường của họ. Có nhiều khuôn khổ và “tiêu chuẩn” nhưng đây không phải là những chương trình có thể chứng nhận được nhưng có thể cung cấp cơ sở để đảm bảo. Một số được liệt kê sau trong phần này.

Việc đảm bảo phức tạp hơn về mặt kỹ thuật và rủi ro hơn việc đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý (tương tự như xác minh phát thải khí nhà kính nhưng cũng bao gồm các khía cạnh xã hội). Nó chỉ nên được thực hiện bởi các chuyên gia được đào tạo và có kinh nghiệm.

Hiện chưa có chứng nhận nào dành cho SRA / ASR, nhưng dự kiến cần có ISO 17029 để đảm bảo cho Chỉ thị Báo cáo Phát triển Bền vững Doanh nghiệp (CSRD) của EU. Các Tiêu chuẩn Báo cáo về tính bền vững chính của Châu Âu (ESRS) được xuất bản vào tháng 7 năm 2023

Việc triển khai theo từng giai đoạn cho 50.000 công ty ở Châu Âu đang được tiến hành.

PHẠM VI/LĨNH VỰC KHÁCH HÀNG

- | Các tổ chức lớn và nhỏ, các tổ chức một địa điểm hoặc nhiều địa điểm, các tổ chức đa quốc gia, các tổ chức công cộng, tư nhân và phi lợi nhuận
- | Xem cơ sở dữ liệu Đăng ký doanh nghiệp gồm 22.000 báo cáo CSR / Tính bền vững trong những thập kỷ qua - <https://www.corporateregister.com/>

LỢI ÍCH

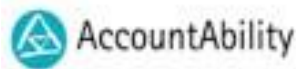
- | Tiếp cận vốn
- | Giấy phép hoạt động
- | Đạt được lợi thế chiến lược bằng cách thể hiện sự xuất sắc trong hoạt động và báo cáo phát triển bền vững
- | Chứng minh dữ liệu là chính xác và không thiên vị để xây dựng niềm tin của các bên liên quan vào hoạt động kinh doanh của bạn
- | Tăng cường giao tiếp với các nhà đầu tư và các bên liên quan và đạt được sự tin tưởng của họ



BUREAU VERITAS



TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH AA1000



AccountAbility là một công ty tư vấn và tiêu chuẩn toàn cầu, được công nhận là Nhà phát triển khung trong Bản đồ hệ sinh thái ESG của Diễn đàn kinh tế thế giới hoạt động về các vấn đề ESG.

3 tiêu chuẩn đảm bảo AA1000 của AccountAbility là các khuôn khổ dựa trên nguyên tắc yêu cầu các công ty chịu trách nhiệm về hoạt động và báo cáo quản lý bền vững. Nó bao gồm các framework đơn giản, thiết thực và dễ sử dụng cho:

- | **AA1000AP: Nguyên tắc trách nhiệm giải trình-** Phát triển, phân tích và thực hiện các sáng kiến bền vững
- | **AA1000SES: Tiêu chuẩn về sự tham gia của các bên liên quan-** Xây dựng và thực hiện các hoạt động tham gia toàn diện của các bên liên quan liên quan đến tính bền vững
- | **AA1000AS: Tiêu chuẩn đảm bảo-** Đảm bảo độ tin cậy trong báo cáo về tiến độ hướng tới các mục tiêu bền vững

ĐẶC TRƯNG

- | Bổ sung & có thể được sử dụng cùng với các tiêu chuẩn, khuôn khổ và hướng dẫn liên quan đến tính bền vững theo chủ đề, quốc tế, quốc gia, ngành khác

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ CAM KẾT ĐẢM BẢO (ISAE 3000)



ISAE bao gồm các cam kết đảm bảo ngoài kiểm toán hoặc soát xét tài chính của thông tin tài chính lịch sử.

ISAE 3000 là tiêu chuẩn đảm bảo về thông tin phi tài chính do Liên đoàn Kế toán Quốc tế (IFAC, nay là IAASB, Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Đảm bảo Quốc tế) ban hành. Nó bao gồm các hướng dẫn về hành vi đạo đức, quản lý chất lượng và thực hiện cam kết ISAE 3000. Nó áp dụng cho kiểm toán kiểm soát nội bộ, tính bền vững và tuân thủ luật pháp và quy định. Nó liên quan đến việc đánh giá tất cả các khía cạnh thực hành đạo đức của doanh nghiệp: quy trình, kiểm soát chất lượng, quy trình vận hành tiêu chuẩn, bảo mật dữ liệu, dấu vết giấy tờ có thể nhìn thấy và báo cáo đảm bảo bằng văn bản.

ISAE 3000 cung cấp sự đảm bảo ở mức độ giới hạn/hợp lý

IAASB dự kiến sẽ thay thế tiêu chuẩn này (và các tiêu chuẩn khác trong nhóm như ISAE 3410 về phát thải khí nhà kính) bằng tiêu chuẩn đảm bảo duy nhất ISSA 5000 vào tháng 9 năm 2024.



BUREAU
VERITAS



SÁNG KIẾN BÁO CÁO TOÀN CẦU (GRI)



Được thành lập bởi một tổ chức quốc tế độc lập dựa trên các bên liên quan nhằm giúp các doanh nghiệp và chính phủ hiểu và truyền đạt tác động của doanh nghiệp đối với các vấn đề bền vững quan trọng như biến đổi khí hậu, nhân quyền, tham nhũng và nhiều vấn đề khác.

Nó nhằm mục đích tăng cường trách nhiệm giải trình và nâng cao tính minh bạch bằng cách chấm điểm cho các báo cáo phát triển bền vững của doanh nghiệp.

GRI là một trong những tiêu chuẩn được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới về báo cáo và công bố thông tin phát triển bền vững. (Nó đứng đầu kết quả khảo sát báo cáo tính bền vững của BV vào năm 2022.) [Tiêu chuẩn phổ quát mới](#) được công bố vào năm 2021 và [các tiêu chuẩn cụ thể của ngành](#), chẳng hạn như dầu khí đang được đưa ra khi chúng được phát triển.

ĐẶC TRƯNG

- | Tiêu chuẩn toàn cầu về báo cáo tác động.
- | Một quy trình độc lập, có nhiều bên liên quan.
- | Tiêu chuẩn GRI được cung cấp dưới dạng hàng hóa công miễn phí.
- | Điểm trong phạm vi từ A+ đến C-

BAN TIÊU CHUẨN BỀN VỮNG QUỐC TẾ (ISSB)



ISSB hiện đã thay thế SASB, tuy nhiên 77 tiêu chuẩn cụ thể theo ngành có thể áp dụng trên toàn cầu của SASB vẫn phù hợp để cho phép các doanh nghiệp xác định, quản lý và truyền đạt cho các nhà đầu tư của họ về thông tin bền vững tài chính quan trọng. Tiêu chuẩn khung ISSB/IFRS S1 và S2 cho phép các tổ chức báo cáo xác định tập hợp tối thiểu các chủ đề bền vững trọng yếu về mặt tài chính và các số liệu liên quan của chúng đối với một công ty điển hình trong một ngành nhất định.

Trong khi các tiêu chuẩn được cung cấp miễn phí để các công ty báo cáo tự nguyện sử dụng thì ISSB đang vận động các chính phủ, với một số thành công nhất định, để đưa các tiêu chuẩn vào khuôn khổ địa phương của họ. Các khu vực pháp lý đang phát triển hoặc đã triển khai kế hoạch bao gồm Úc, Canada, Colombia, Hồng Kông, Nhật Bản, Malaysia, New Zealand, Nigeria, Philippines, Singapore và Vương quốc Anh.

Tiêu chuẩn S2 phù hợp tốt với khuôn khổ do Lực lượng đặc nhiệm về công bố tài chính liên quan đến khí hậu (TCFD) khuyến nghị vốn đã được các nước G20 áp dụng thành luật.





MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

17 mục tiêu bền vững liên kết với nhau do Liên Hợp Quốc đặt ra nhằm giải quyết các thách thức toàn cầu bao gồm biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường.

SDG đưa ra một khuôn khổ đầy khát vọng để phát triển chiến lược bền vững mà nhiều doanh nghiệp đang áp dụng được hỗ trợ bởi các tiêu chuẩn và kiểm toán. Một số quốc gia BV cung cấp "chứng nhận" cho SDG. Đây không phải là sự đảm bảo.

ISO 26000 - HƯỚNG DẪN VỀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Tiêu chuẩn quốc tế này đưa ra hướng dẫn nhằm hỗ trợ các tổ chức đóng góp vào sự phát triển bền vững. Nó không thể được chứng nhận và không có sự đảm bảo nào được đưa ra đối với nó, nhưng có một số cuộc đánh giá được tiến hành ở một số quốc gia BV, như với SDG ở trên.





ĐỐI TÁC SỮA BỀN VỮNG



BỐI CẢNH

Vào tháng 1 năm 2022, BVC đã được phê duyệt là cơ quan xác minh chính thức cho Chương trình báo cáo ESG của Hiệp hội Đối tác Sữa Bền vững (SDP), nền tảng Sáng kiến Nông nghiệp Bền vững (SAI) dành cho ngành sữa.

SDP đưa ra một cách tiếp cận thống nhất để thu thập dữ liệu và báo cáo về tính bền vững trong chuỗi cung ứng sữa, nhưng đây không phải là giải pháp chung cho tất cả. Các yêu cầu cụ thể của SDP phù hợp với các sáng kiến và quy định hiện hành của ngành. Bằng cách này, các nhà chế biến có thể tận dụng những nỗ lực bền vững hiện có của mình để đáp ứng các yêu cầu. Trong khi đó, đánh giá tính trọng yếu đảm bảo rằng các mục tiêu bền vững của nhà chế biến được điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động riêng của họ.

Đối với người mua, hệ thống SDP không chỉ mang lại sự nhất quán thông qua khuôn khổ tiêu chuẩn hóa mà còn mang lại sự tin cậy nhờ mô hình đảm bảo của nó. Để đảm bảo độ tin cậy liên tục của các tuyên bố SDP, việc xác minh bên ngoài là bắt buộc đối với một số yêu cầu quan trọng nhất định. Điều này bao gồm việc kiểm tra khách hàng đối với

Các yếu tố nền tảng cốt lõi của SDP xác minh các đánh giá về tính trọng yếu và đánh giá tiến độ của chúng

Báo cáo.



BUREAU
VERITAS



THẨM TRA HIỆU QUẢ & BỀN VỮNG CỦA TRUNG TÂM DỮ LIỆU (CNDC-SRI / JRC CoC)

BỐI CẢNH

Các thành viên CNDCP (hơn 100 nhà điều hành trung tâm dữ liệu) đã ký cam kết như một phần của Sáng kiến tự điều chỉnh của họ nhằm làm cho các trung tâm dữ liệu trung hòa khí hậu vào năm 2030 dựa trên 5 mục tiêu

- 1) Hiệu suất năng lượng
- 2) Năng lượng sạch
- 3) Bảo tồn nước
- 4) Kinh tế tuần hoàn
- 5) Hệ thống năng lượng tuần hoàn

- | Các nhà điều hành trung tâm dữ liệu và các hiệp hội thương mại cam kết thực hiện Thỏa thuận Xanh Châu Âu, đạt được mục tiêu giảm khí thải nhà kính đầy tham vọng theo luật khí hậu, đồng thời tận dụng công nghệ và số hóa để đạt được mục tiêu làm cho khí hậu Châu Âu trung hòa vào năm 2050.
- | Để đảm bảo các trung tâm dữ liệu là một phần không thể thiếu trong tương lai bền vững của Châu Âu, các nhà điều hành trung tâm dữ liệu và các hiệp hội thương mại đồng ý thực hiện các hành động sau để làm cho các trung tâm dữ liệu trở nên trung tính với khí hậu vào năm 2030.

ĐẶC TRƯNG

- | Đánh giá lô đất và nghiên cứu tính khả thi (Thẩm định địa điểm),
- | Xem xét thiết kế và thẩm tra tuân thủ quy tắc, Dịch vụ chứng nhận sản phẩm (LCIE & CODDE),
- | Giải pháp bền vững - Đánh giá, xác minh và chứng nhận (BV Clarity),
- | Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật xây dựng, Dịch vụ vận hành thử (BVPI),
- | Vận hành & Bảo trì - Đào tạo, Hệ thống & Quy trình,
- | Dịch vụ Đánh giá sự phù hợp về an ninh mạng (BV Secura),
- | Môi trường, Sức khỏe & An toàn - Hệ thống & Quy trình,
- | Chứng nhận hệ thống và sản phẩm vòng đời của trung tâm dữ liệu





BỐI CẢNH

Lữ hành và du lịch chiếm khoảng 10% hoạt động kinh tế thế giới. Đây là một lĩnh vực đang phát triển nhanh chóng, với lượng khách du lịch quốc tế được dự báo sẽ tăng từ 1,1 tỷ vào năm 2014 lên khoảng 1,8 tỷ vào năm 2030. Tác động của du lịch và lữ hành đối với toàn cầu và địa phương môi trường và cộng đồng chủ nhà có thể vừa tích cực vừa tiêu cực, mang lại cả cơ hội và trách nhiệm.

Hội đồng Du lịch Bền vững Toàn cầu (GSTC) là một tổ chức độc lập và trung lập, được đăng ký hợp pháp tại Hoa Kỳ với tư cách là tổ chức phi lợi nhuận 501(c)3 đại diện cho các thành viên đa dạng và toàn cầu, bao gồm các cơ quan của Liên hợp quốc, các tổ chức phi chính phủ, chính quyền quốc gia và tỉnh, dẫn đầu các công ty du lịch, khách sạn, công ty lữ hành, cá nhân và cộng đồng – tất cả đều nỗ lực đạt được những thực hành tốt nhất về du lịch bền vững. GSTC thiết lập và quản lý các tiêu chuẩn bền vững toàn cầu, được gọi là Tiêu chí GSTC.

PHẠM VI

- I Khách sạn
- I Nhà điều hành tour du lịch

